

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021

Thực hiện Công văn số 2364/SGD&ĐT-GDTH ngày 11/9/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;

Thực hiện Công văn số 989/PGD&ĐT-CMTH ngày 17/9/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;

Trên cơ sở thực tế địa phương cũng như kết quả của nhà trường đã đạt được năm học 2019-2020 và một số năm gần đây, trường Tiểu học Tràng An xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 như sau:

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2019-2020:

1. Về chất lượng giáo dục:

- Xếp loại về kiến thức- kỹ năng các môn học và các hoạt động giáo dục:
 - + Hoàn thành kiến thức- kỹ năng tất cả các môn học và các HĐGD: 100%
 - + Chưa hoàn thành kiến thức- kỹ năng các môn học và các HĐGD: Không
- Về năng lực: 100% học sinh được đánh giá Đạt và Tốt tất cả các năng lực;
- Về phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá Đạt và Tốt tất cả các phẩm chất.
- 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp.
- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.
- Học sinh được khen thưởng: $414/592 \text{ em} = 69,9\%$

Tham gia các hội thi cấp: Tại Hội khỏe Phù Đổng thị xã, đạt Nhất bóng bàn nữ với 01 giải Ba đơn nữ, 01 giải Ba đôi nam nữ, 01 giải Nhì đôi nữ, đội bóng rổ đồng của trường đạt giải Ba, có 01 cầu thủ tham gia đội bóng của thị xã thi đấu HKPD tỉnh đạt Huy chương Bạc. Tham gia Hội thi chúng em kể chuyện Bác Hồ có 01 học sinh đạt giải Khuyến khích; 02 học sinh đạt giải Ba Hội thi tin học trẻ thị xã.

2. Chất lượng đội ngũ:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường 21 người (84%); Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở 11 người (44%), 02 giáo viên đạt giải trong Hội thi thiết kế bài giảng E-learning cấp thị xã.
- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp: Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại 24 người. Xếp loại Tốt 13 người (54,2%), xếp loại Khá 11 người (45,8%), 01 giáo viên tập sự chưa được đánh giá.
- Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đều được đánh giá theo chuẩn xếp loại Tốt.

- Đánh giá xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 18 người (62,1%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 11 người (37,9%); 01 viên chức tập sự chưa đánh giá xếp loại.

3. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đạt được:

- Lao động Tiên tiến: 28/30 người (93,3%); 02 người mới tuyển chưa đủ điều kiện đăng kí danh hiệu.

- CSTĐ cơ sở: 4/28 Lao động Tiên tiến (14,3%)

- UBND thị xã tặng Giấy khen 02 người

- Sở GD&ĐT tặng Giấy khen 01 người

- UBND tỉnh tặng Bằng khen 01 người

- Danh hiệu tập thể: Tập thể Lao động Xuất sắc; được UBND tỉnh tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm học 2019-2020.

I. QUY MÔ TRƯỜNG LỚP, HỌC SINH:

Tổng số học sinh toàn trường là 618 em với 18 lớp, so với năm học trước, số học sinh tăng 24 em. Số học sinh được chia ra như sau:

Tiêu chí \ Lớp	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Số lớp	18	4	3	4	4	3
Tổng số học sinh có mặt:	618	127	119	149	122	101
Trong đó HS dân tộc thiểu số	7	2	0	1	2	2
Trong đó: Nữ	304	68	61	78	45	52
Nữ dân tộc thiểu số	3	1		1		1
HS thuộc diện hộ nghèo	0					
HS thuộc diện hộ cận nghèo	13	3	2	1	2	5
HS khuyết tật	04		1	2		1
HS có hoàn cảnh khó khăn	11	2	2	3	2	2
- Lưu ban (01 em nơi khác chuyển về)	1	1				
- Tuyển mới (2020-2021)	127	127				
- Lớp bán trú	10	3	2	2	2	1
- HS bán trú	342	97	81	79	46	38
- Lớp 2 buổi/ngày	18	4	3	4	4	3
- HS 2 buổi/ngày	618	127	119	149	122	101

II. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG:

1. Số lượng:*** Biên chế:**

Diễn giải	Hiện có	Thừa	Thiếu	Ghi chú
1.1. Ban giám hiệu	02			
- Hiệu trưởng	01			
- Phó hiệu trưởng	01			
1.2. Giáo viên:	24			
- GV văn hóa	19		01	
- GV ngoại ngữ	02			
- Âm nhạc	0		1	
- Mỹ thuật	02	01		
- Thể dục	01			
1.3. Tổng phụ trách Đội	01			
1.4. Nhân viên	03			
- Thư viện + TBDH	01			
- Kế toán	01			
- Văn thư-Thủ quỹ + Y tế	01			
TỔNG SỐ	30			

*** Hợp đồng theo hình thức thuê khoán:** 11 người

- Giáo viên dạy môn tự chọn: 01 giáo viên Tin học; 01 giáo viên Tiếng Anh
- Nhân viên: 02 bảo vệ; 01 lao công; 06 cấp dưỡng

2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ CM: Đạt chuẩn 22/30 người (73,3%); chưa đạt chuẩn 8/30 người (26,7%).
- Trình độ chính trị: Trung cấp: 02 người;
- Trình độ quản lý: Đại học 01 người; Chứng chỉ quản lý 02 người;
- Đảng viên: 22 người (73,3%); Đoàn viên Thanh niên: 09 người (30%).

3. Độ tuổi:

Trên 50 tuổi: 01 người (3,3%); Từ 45-50 tuổi: 07 người (23,3%);
 Từ 40-44 tuổi: 08 người (26,7%); Từ 35- 39: 05 người (16,7%);
 Từ 30-34 tuổi: 08 người (26,7%); Từ 25-29 tuổi: 01 người (3,3%).

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT, TÀI CHÍNH:**1. Đặc điểm, quy mô, diện tích:**

Trường nằm ở khu vực trung tâm phường Trảng An, sát tỉnh lộ 186 thuận lợi cho việc đi lại của học sinh, tuy nhiên việc đảm bảo an toàn giao thông cũng là vấn đề đáng được lưu tâm, nhất là vào giờ cao điểm phụ huynh đưa đón học sinh. Đất của trường đã được cấp sổ đỏ với diện tích tổng thể là 9.520 m² đạt bình quân 15,8m²/1 học sinh, đảm bảo tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường tiểu học.

2. Tiêu chuẩn cơ sở vật chất:

2.1. Khối phòng hành chính quản trị:

Phòng làm việc của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn phòng có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành. Phòng bảo vệ đặt gần lối ra vào, thuận lợi cho việc quan sát. Có 04 nhà vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên riêng cho nam và nữ với tổng diện tích $48m^2$ có đủ thiết bị, đáp ứng nhu cầu sử dụng và luôn sạch sẽ. Nhà xe của giáo viên đảm bảo thuận lợi cho việc sử dụng.

2.2. Khối phòng học tập:

- Phòng học: Trường có 14 phòng học, chưa đảm bảo đủ mỗi lớp có 01 phòng học riêng, so với nhu cầu còn thiếu 05 phòng học. Diện tích mỗi phòng học là $48m^2$ đạt $1,37m^2/1$ học sinh, đảm bảo diện tích bình quân cho 01 học sinh. Các phòng học có bảng, tủ, bàn ghế đủ cho học sinh và giáo viên sử dụng, đảm bảo ánh sáng, ẩm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè, các lớp học bán trú có thể nghỉ trưa tại phòng học. Tuy nhiên hiện nay có 12 phòng được xây dựng từ năm 2004 đến nay nền lát gạch đã bị cong vênh, vỡ, tường chát vữa lâu ngày đã không còn tốt, hệ thống cửa kính khung gỗ đã mối mọt, cong vênh nhiều cần được sửa chữa lại.

- Phòng học bộ môn: Trường có 04 phòng học bộ môn gồm 01 phòng Tin học, 01 phòng Âm nhạc-Mĩ thuật, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng thiết bị lấy học sinh làm trung tâm, mỗi phòng đều có diện tích $48m^2$.

2.3. Khối hỗ trợ học tập:

Trường có 01 phòng thư viện với diện tích $48m^2$, ngoài ra có Thư viện xanh để cho học sinh đọc sách báo. Phòng thiết bị giáo dục còn thiếu phải dùng chung với thư viện nên còn gặp khó khăn trong việc sử dụng, phòng truyền thống được ghép với phòng họp. Phòng Đội Thiếu niên có 01 phòng riêng có đủ thiết bị tối thiểu.

2.4. Khối phụ trợ:

Phòng họp rộng có đủ trang thiết bị, xong do thiếu phòng học nên nhà trường phải sử dụng phòng họp làm phòng học. Phòng y tế có tủ thuốc, dụng cụ sơ cứu và giường bệnh, bảng biểu tuyên truyền. Nhà kho tận dụng khu vực gầm cầu thang nên diện tích còn chật hẹp.

Khu để xe cho học sinh có mái che, đủ để học sinh sử dụng. Có 04 nhà vệ sinh học sinh được bố trí bên ngoài khối phòng học luôn sạch sẽ, có chỗ dành riêng cho nam và nữ, có đủ thiết bị tiểu, xí, chậu rửa, vòi xịt... theo quy định. Xung quanh khuôn viên trường có tường rào xây dựng đảm bảo an toàn với chiều cao trên 1,5m; cổng trường chắc chắn có biển tên trường.

2.5. Khu sân chơi, thể dục thể thao:

Sân chơi có diện tích $1.699m^2$ mới được nâng cấp sửa chữa đảm bảo bằng phẳng và có bộ thiết bị vận động ngoài trời cho học sinh. Sân cỏ nhân tạo có diện tích $550m^2$ phục vụ cho việc tập luyện thể dục thể thao.

2.6. Khối phục vụ sinh hoạt:

Trường có bếp ăn bán trú với diện tích gần 40m² và nhà ăn rộng 180m² song số học sinh ăn bán trú ngày càng tăng nên phải có phương án tu bổ, mở rộng.

Hệ thống cung cấp điện, nước, thông tin liên lạc đầy đủ, thuận tiện, đáp ứng nhu cầu sử dụng. Khu vực thu gom rác thải cách xa các phòng học và phòng làm việc, không ảnh hưởng đến môi trường. Hệ thống điện sẽ tiếp tục phải nâng cấp đường dây tải vì thiết bị dùng điện ngày càng nhiều.

2.7. Thiết bị dạy học:

Thiết bị dạy học được trang bị theo quy định của Bộ GD&ĐT. Trường có 02 đường truyền mạng Internet băng thông rộng kết nối đến tất cả các phòng học và phòng làm việc, có hệ thống camera giám sát với 31 mắt; máy tính bảng 23 chiếc; máy tính bàn 47 bộ trong đó có 44 bộ phục vụ cho việc giảng dạy, 03 bộ phục vụ cho bộ phận văn phòng; máy tính xách tay 05 chiếc; máy chiếu 12 chiếc; màn hình ti vi lớn 04 chiếc; phần mềm dạy học và quản lý 06 bộ; thiết bị âm thanh 02 bộ. Năm 2019, trường mới được Sở GD&ĐT Quảng Ninh trang cấp cho 01 phòng thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm. Tuy nhiên hệ thống âm thanh ở các phòng học chưa đầy đủ, chưa có loa mic phục vụ cho giảng dạy. Máy tính và máy chiếu ở các phòng học đã dùng lâu, hay hỏng phải sửa chữa nhiều.

3. Nguồn tài chính:

Nguồn kinh phí chủ yếu từ ngân sách nhà nước cấp, việc sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo các chế độ chính sách, chi thu nhập tăng thêm đối với viên chức và người lao động và duy trì các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Các nguồn kinh phí thỏa thuận giữa CMHS và nhà trường, kinh phí xã hội hóa thực hiện có nền nếp, được địa phương, phụ huynh và nhân dân đồng thuận.

IV. NHẬN ĐỊNH CHUNG:

1. Thuận lợi:

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp để sắp xếp vào các vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu về giảng dạy và giáo dục. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhiều độ tuổi khác nhau, có tinh thần đoàn kết, có lòng nhiệt tình và yêu nghề, sáng tạo trong lao động và học tập, có ý thức khắc phục khó khăn về mọi mặt để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Học sinh có ý thức chấp hành nội quy nền nếp, tích cực rèn luyện các năng lực và phẩm chất, phát huy phong trào hiếu học của địa phương. Chất lượng giáo dục ổn định và duy trì tốt, nhiều học sinh được khen thưởng, các cấp.

Nhà trường duy trì phong trào thi đua, phát huy tinh thần dân chủ, nêu gương, giữ vững kỷ cương nền nếp trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học ngày càng được đầu tư đầy đủ, đồng bộ và hiện đại, cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Nhà trường đã chủ động trong việc tham mưu, phối hợp với Đảng uỷ, Chính quyền địa phương và Phòng GD&ĐT để tạo điều kiện quan tâm về mọi mặt phát triển nhà trường và chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Hội CMHS luôn đồng hành cùng nhà trường, có trách nhiệm trong việc giáo dục học sinh đảm bảo tính thống nhất. Nhà trường phối hợp thường xuyên với các tổ chức, đoàn thể tạo điều kiện hỗ trợ cho nhà trường trong công tác phát triển giáo dục.

2. Khó khăn cần khắc phục:

Một số giáo viên còn thiếu kinh nghiệm trong việc xử lý các tình huống sư phạm, chưa phát huy hết tinh thần tự học của bản thân để vươn lên trong công việc.

Học sinh đa số đã có ý thức song vẫn còn một số em nhận thức chậm, chưa chú ý học tập. Một số học sinh lớp 4-5 vẫn còn hiện tượng chưa chấp hành thường xuyên các nội quy của trường lớp, nghịch ngợm còn phải nhắc nhở giám sát.

Trường còn nhiều học sinh thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; hộ nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình nên việc quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần đối với học sinh còn hạn chế. Đa số CMHS đi làm ca, nhiều gia đình cha mẹ li dị, con gửi ông bà nên việc phối hợp để nâng cao hiệu quả của các hoạt động giáo dục còn gặp khó khăn, đôi khi chưa có hiệu quả cao.

Trường còn thiếu 05 phòng học, hiện nay nhà trường phải sử dụng các phòng học bộ môn, thư viện, hội trường làm phòng học thông thường nên còn gặp khó khăn trong việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục cho học sinh. Các phòng học được xây dựng từ năm 2004 có phần xuống cấp, nguồn kinh phí nhà trường hạn hẹp nên chưa sửa chữa được.

Thiết bị âm thanh phục vụ giảng dạy chưa đáp ứng nhu cầu của giáo viên và học sinh. Máy tính, máy chiếu ở các phòng học đã cũ, hay hỏng, mờ cần phải được bổ sung, thay thế.

PHẦN II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19, xây dựng kế hoạch giáo dục bảo đảm hoàn thành Chương trình phổ thông phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương; tăng cường các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học qua internet và trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

2. Triển khai bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1. Tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 2 đến lớp 5.

3. Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, tăng cường tu bổ cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục để đề xuất cấp trên xây dựng thêm phòng học cho học sinh để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Tham mưu với cấp trên để đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; động viên giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ tham gia học tập để nâng chuẩn. Tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2.

5. Tập trung đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm đối với gia đình- nhà trường- xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua phù hợp với điều kiện địa phương. Xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP; DUY TRÌ, CẢI THIỆN KẾT QUẢ PCGD, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

1. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp

* *Nhiệm vụ:* Rà soát, sắp xếp, tổ chức các lớp học đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

* *Biện pháp:*

- Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục của nhà trường, khắc phục tình trạng lớp học có sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Trong trường hợp những lớp có sĩ số học sinh quá cao, nhà trường cần có giải pháp phù hợp để đảm bảo chất lượng giáo dục (hướng dẫn giáo viên sắp xếp bàn ghế, đồ dùng trong phòng học hợp lý, có thêm các thiết bị âm thanh trợ giảng).

- Nhà trường tích cực, chủ động tham mưu với UBND phường, Phòng GD&ĐT để việc rà soát, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới trường, lớp phải bảo đảm điều kiện cho học sinh đi học thuận lợi, an toàn.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025. Kịp thời tham mưu với cấp trên để xây dựng thêm phòng học đáp ứng mỗi lớp có 01 phòng học riêng.

- Tăng cường bổ sung, đầu tư thêm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1 năm học 2020-2021; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện rà soát, đề xuất kịp thời với cấp trên các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học và xây dựng cơ sở hạ tầng để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:

* *Nhiệm vụ:* Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

* *Chỉ tiêu:* Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường. Duy trì địa phương đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

* *Biện pháp:*

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường trong phường để điều tra, lưu hồ sơ gốc và cập nhật phần mềm trực tuyến theo dõi về phổ cập giáo dục đảm bảo tính khoa học, pháp lí. Phối hợp với 7 khu, cùng trường Mầm non để tuyển sinh đầu năm học, hưởng ứng ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và tổ chức Lễ khai giảng năm học mới.

- Thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh, huy động hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn đến lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, tự kỷ có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch tăng cường phụ đạo học sinh chậm tiến bộ tránh hiện tượng học sinh chán học, bỏ học. Giáo viên theo dõi sát chuyên cần, khi có học sinh nghỉ học phải tìm hiểu rõ nguyên nhân và động viên học sinh đi học kịp thời. Thường xuyên liên hệ với CMHS, trao đổi nắm bắt tư tưởng, hoàn cảnh gia đình, gần gũi học sinh tạo cơ hội cho các em bày tỏ tâm tư nguyện vọng.

- Phối hợp với Ban quản lý các khu và các tổ chức chính trị, xã hội để làm công tác phổ cập giáo dục. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục tiểu học; triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lý, chính xác.

- Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục và nâng cao nhận thức về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục trong cộng đồng địa phương.

- Theo dõi quản lý học sinh chuyển đi, chuyển đến chặt chẽ, cập nhật thông tin kịp thời, chính xác, hồ sơ sổ sách ghi chép đầy đủ, thống nhất.

3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

* *Nhiệm vụ:* Tiếp tục thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở GDPT; Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019 về xác định nội hàm, gợi ý minh chứng; công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2019-2020.

* *Chỉ tiêu:* Duy trì trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ II, thu thập thông tin minh chứng để chuẩn bị cho công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài vào năm 2022.

* *Biện pháp:*

- Ban giám hiệu nhà trường chủ động trong việc nghiên cứu Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn của ngành, triển khai quán triệt hướng dẫn đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm được các nội dung mới của Thông tư để thực hiện có hiệu quả.

- Tiếp tục tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, tập trung các nguồn lực để nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí. Căn cứ và các văn bản hướng dẫn của ngành GD&ĐT, nhà trường tích cực, linh hoạt, sáng tạo trong việc thực hiện quy trình tự đánh giá.

II. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HỌC SINH:

Nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch thời gian năm học theo Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh Về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2229/SGD&ĐT-VP ngày

25/8/2020 của Sở GD&ĐT, Công văn số 928/PGD&ĐT ngày 26/8/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn kế hoạch thời gian năm học, công tác chuẩn bị năm học mới và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2020-2021. Cụ thể:

- Ngày tựu trường: 03/9/2020; Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2020;
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 07/9/2020 (thứ Hai);
- Kết thúc học kỳ I: Ngày 08/01/2021 (Thứ Sáu);
- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 11/01/2021 (Thứ Hai);
- Kết thúc học kỳ II: Ngày 21/5/2021 (Thứ Sáu);
- Kết thúc năm học: Ngày 28/5/2021 (Thứ Sáu);
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: Trước ngày 15/6/2021;
- Tuyển sinh đầu cấp năm học 2020-2021: Hoàn thành trước ngày 31/7/2021.
- Nghỉ Tết Nguyên Đán: 13 ngày, từ ngày 08/02/2021 (*thứ Hai, ngày 27 tháng Chạp*) đến hết ngày 20/02/2021 (*Thứ Bảy, ngày 09 tháng Giêng*).
- Tổng thời gian nghỉ hè thay cho nghỉ phép năm của giáo viên là 02 tháng (*bao gồm cả thời gian nghỉ được bố trí xen kẽ trong năm học*).

1. Thực hiện chương trình giáo dục:

* *Nhiệm vụ:* Năm học 2020-2021 nhà trường thực hiện song song hai Chương trình: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1:

Tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 446/PGDĐT-CMTH ngày 04/5/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5:

Thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2, 3, 4, 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 (có hướng dẫn bổ sung tại công văn 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017), Công văn số 1239/PGD&ĐT-CMTH ngày 03/12/2018 của Phòng GD&ĐT về việc rà soát nội dung, chương trình giáo dục hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh từ năm học 2018-2019.

* *Chỉ tiêu:* 100% giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học đúng chương trình quy định theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

* *Biện pháp:*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo công văn 2385/SGDĐT-GDTH ngày 11/9/2020 của Sở GD&ĐT Quảng

Ninh phù hợp với điều kiện thực tế, trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

- Tiếp tục thực hiện công văn 1239/PGD&ĐT-CMTH ngày 03/12/2018 của Phòng GD&ĐT thị xã về việc rà soát nội dung, chương trình giáo dục hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh từ năm học 2018-2019. Tổ chuyên môn, giáo viên điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh của lớp, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, PPDH theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới PPDH, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Việc điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục và Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt và báo cáo về Phòng GD&ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp; Công văn số 1269/SGDĐT-GDTrH ngày 26/5/2017 của Sở GDĐT về việc tinh giảm các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh PT từ năm học 2017-2018.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học tỉnh Quảng Ninh được UBND tỉnh phê duyệt, trong đó thực hiện

tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

2. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục học sinh:

* *Nhiệm vụ:* Giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng các môn học và hoạt động giáo dục, hình thành các năng lực và phẩm chất cần thiết. Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục ở tiểu học.

* *Chỉ tiêu:*

- Về kiến thức, kỹ năng các môn học và hoạt động giáo dục: 100% số học sinh Hoàn thành và Hoàn thành tốt kiến thức, kỹ năng tất cả các môn học và hoạt động giáo dục (trong đó 45% số học sinh Hoàn thành tốt);

- Về phẩm chất: 100% số học sinh được đánh giá Đạt trở lên đối với tất cả các phẩm chất, không có học sinh đánh giá Cần cố gắng.

- Về năng lực: 100% số học sinh được đánh giá Đạt trở lên đối với tất cả các năng lực, không có học sinh đánh giá Cần cố gắng.

- Hoàn thành chương trình lớp học 100%; Học sinh được lên lớp: 100%

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

- Học sinh được khen thưởng: 435/618 em (70,4%), trong đó 231/618 em được khen Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện (37,4%); 204/618 em được khen vượt trội một số mặt (33%).

- Chỉ tiêu mũi nhọn:

+ Viết chữ đẹp: Cấp trường, đạt 17-18% số học sinh, cấp thị xã đạt 12-13 em.

+ Tham gia các Hội thi, giao lưu các môn học và HĐGD: 4-5 em đạt giải cấp trên

+ Tham gia hoạt động TDTT: 4-5 em đạt giải cấp trên ở các nội dung thi đấu, đội bóng Nhi đồng đạt giải cấp thị xã.

* *Biện pháp:*

- Tăng cường hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Các giờ dạy và các hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp quan tâm hơn đến việc liên hệ giáo dục thực tế cuộc sống của học sinh, tăng cường cho học sinh thực hành các kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về nhà trường, địa phương.

- Đối với học sinh năng khiếu, học sinh chậm tiến bộ, nhà trường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo giáo viên triển khai bồi dưỡng học sinh năng khiếu, quan tâm phụ

đạo học sinh chậm tiến bộ ngay từ đầu năm học trong các tiết dạy trên tinh thần giáo viên dạy môn học nào ở lớp nào có trách nhiệm phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ ở môn học đó, lớp đó. Xây dựng kế hoạch tổ chức các “sân chơi” để học sinh được tham gia trên tinh thần tự nguyện.

- Quan tâm giáo dục, rèn luyện cho học sinh hình thành các năng lực và các phẩm chất phù hợp, thực hiện các nhiệm vụ của người học sinh. Coi trọng nội dung giờ sinh hoạt tập thể. Đổi mới phương pháp dạy học môn Đạo đức và tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng trong công tác giáo dục đạo đức học sinh. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học các nội dung giáo dục: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS.

- Phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường, hội CMHS xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Các hoạt động được lựa chọn phù hợp với đặc điểm học sinh từng lớp, chú trọng gắn kiến thức với thực tiễn và rèn các năng lực, phẩm chất cần thiết cho học sinh.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh:

3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Áp dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; khuyến khích giáo dục STEM và STEAM trong nhà trường.

3.1.1. Vận dụng mô hình trường học mới:

**** Nhiệm vụ:***

Tiếp tục áp dụng các thành tố tích cực của mô hình trường học mới, chủ động lựa chọn các phương pháp hình thức tổ chức dạy học phù hợp.

*** Chỉ tiêu:** 100% giáo viên áp dụng có hiệu quả các thành tố tích cực của mô hình trường học mới trong việc trang trí lớp học, xây dựng nền nếp tự quản, huy động sự tham gia của phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh.

**** Biện pháp:***

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy, phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

- Giáo viên chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong việc áp dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Tích đổi mới hình thức dạy học, đa dạng hóa các hình thức dạy học để học sinh tiếp thu bài tự nhiên, hiệu quả, tránh các hình thức dạy học máy móc, gò bó, đơn điệu.

- Huy động sự tham gia của CMHS để tổ chức các hoạt động giáo dục và tạo điều kiện hỗ trợ học sinh trong các hoạt động giáo dục (chuẩn bị bài, chuẩn bị đồ dùng học tập, sưu tầm tài liệu, mô hình, đồ vật liên quan đến nội dung học tập của học sinh).

- Giáo viên, học sinh phối hợp với phụ huynh để trang trí lớp học phù hợp, có tính giáo dục cao và thuận tiện trong việc sử dụng để giáo dục học sinh.

3.1.2. Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”:

* *Nhiệm vụ:* Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT; Hướng dẫn tại công văn số 2674/SGDĐT-GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các PP dạy học tích cực khác.

* *Chỉ tiêu:* Mỗi giáo viên dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học đăng ký áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học tối thiểu 2 tiết/học kỳ. Đối với lớp 1, giáo viên căn cứ vào chương trình để rà soát và thực hiện các tiết dạy áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” phù hợp.

** Biện pháp:*

- Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn lựa chọn, thống nhất các bài dạy có thể áp dụng được phương pháp bàn tay nặn bột cho cả bài hoặc cho một vài hoạt động trong bài đối với môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học.

- Các tổ chuyên môn tổ chức dự giờ, trao đổi, rút kinh nghiệm về dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

- Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong nhà trường, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới sinh hoạt chuyên môn, các hội thảo, chuyên đề các cấp.

3.1.3. Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới:

* *Nhiệm vụ:* Tiếp tục thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới ở TH và THCS.

* *Chỉ tiêu:* Giáo viên Mỹ thuật dạy ít nhất 01 chủ đề/khối lớp/1 học kỳ

** Biện pháp:*

- Nhà trường sắp xếp thời khóa biểu các tiết Mỹ thuật hợp lý, tạo điều kiện cho giáo viên Mỹ thuật xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp theo chủ đề dựa trên nội

dung các bài học theo quy định trên cơ sở đảm bảo tốt các mục tiêu, yêu cầu của môn Mỹ thuật, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.

- Giáo viên dạy Mỹ thuật chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học theo PP Đan Mạch. Kế hoạch dạy học mỹ thuật theo phương pháp mới của giáo viên phải được phê duyệt để làm căn cứ cho công tác kiểm tra, thanh tra.

- Những sản phẩm của học sinh, giáo viên cần trưng bày tại những vị trí dễ quan sát nhằm tạo sự hứng thú tích cực của học sinh đối với bộ môn mỹ thuật; trong quá trình tổ chức dạy học cần lưu ý phát huy tính tích cực của học sinh trong các hoạt động thực hành cá nhân, tổ, nhóm.

- Nhà trường và tổ chuyên môn chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời đối với giáo viên gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn thông qua các hình thức tập huấn, chuyên đề các cấp, tham quan học tập, kiểm tra nhằm đánh giá, tư vấn để điều chỉnh kịp thời và thống nhất thực hiện tại đơn vị.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa để học sinh có cơ hội được thể hiện khả năng hội họa.

3.1.4. Đẩy mạnh áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực:

- * *Nhiệm vụ:* Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào trong giảng dạy; Triển khai tích cực nội dung giáo dục STEM theo công văn 755/PGD&ĐT ngày 02/8/2018 của Phòng GD&ĐT.

- * *Chỉ tiêu:* 100% giáo viên nắm bắt được các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực và vận dụng linh hoạt trong giảng dạy. Tổ chuyên môn 4+5 xây dựng 01 câu lạc bộ STEM và hoạt động hiệu quả.

** Biện pháp:*

- Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia tập huấn các phương pháp dạy học tích cực, coi trọng việc thực hành các phương pháp đó trong giờ dạy.

- Khuyến khích giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào trong giảng dạy như: phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp đóng vai, kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật KWL-KWLH, kỹ thuật chúng em biết ba, kỹ thuật trình bày một phút... nhằm phát huy tính tích cực, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh, tạo điều kiện tối ưu để thực hiện mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, tạo tiền đề hướng tới thực hiện mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn lựa chọn nội dung tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực.

- Khuyến khích giáo viên tăng cường dự giờ, học hỏi chuyên môn nghiệp vụ để vận dụng có hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. Quan tâm bồi dưỡng thường xuyên đối với các modun về sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch để triển khai tích cực nội dung giáo dục STEM theo công văn 755/PGD&ĐT ngày 02/8/2018 của Phòng GD&ĐT. Khuyến khích giáo viên đăng ký chủ đề dạy học STEM, động viên, hướng dẫn học sinh yêu thích khoa học, tổ chức các câu lạc bộ STEM cho học sinh tham gia. Thành lập câu lạc bộ STEM đối với học sinh khối 4-5, cử giáo viên phụ trách và xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể tập trung vào hoạt động STEM tái chế.

3.1.5. Triển khai sử dụng có hiệu quả phòng học trải nghiệm “Lấy học sinh làm trung tâm” trong đổi mới phương pháp dạy học:

* *Nhiệm vụ:* Trên cơ sở phòng học trải nghiệm lấy học sinh làm trung tâm đã được Sở GD&ĐT trang cấp, nhà trường tổ chức cho giáo viên sử dụng có hiệu quả.

* *Chỉ tiêu:*

- 100% giáo viên biết sử dụng phòng học trải nghiệm lấy học sinh làm trung tâm, tối thiểu mỗi lớp có 01 tiết/tuần có sử dụng phòng học bằng hình thức dạy cả tiết hoặc dạy lồng ghép có sử dụng thiết bị của phòng học.

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 01 chuyên đề cấp tổ về sử dụng phòng học lấy học sinh làm trung tâm trong đổi mới phương pháp dạy học.

* *Biện pháp:*

- Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Tổ chức tập huấn cho giáo viên thực hành sử dụng phòng học.

- Các tổ chuyên môn và giáo viên chủ động rà soát nội dung chương trình các môn học và hoạt động giáo dục để lên kế hoạch giảng dạy có sử dụng phòng học lấy học sinh làm trung tâm cho cả năm học, tháng, tuần.

- Nhà trường bố trí thời khóa biểu phù hợp để các lớp đều có thời lượng sử dụng phòng học hợp lý, có hiệu quả.

- Các tổ chuyên môn tăng cường việc sinh hoạt chuyên môn có nội dung sử dụng phòng học này để trao đổi, thảo luận, xây dựng các chuyên đề. Sau các kỳ học hoặc các chuyên đề, tổ chức thảo luận, đánh giá và rút kinh nghiệm kịp thời để nâng cao hiệu quả của việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Bộ phận phụ trách thiết bị dạy học lập sổ nhật ký, theo dõi việc sử dụng của giáo viên và học sinh.

3.1.6. Tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng lực học sinh:

* *Nhiệm vụ:* Căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục trên cơ sở tự nguyện tham gia của nhà trường, của cha mẹ học sinh và học sinh.

* *Chỉ tiêu:* Trong năm học, nhà trường tổ chức giao lưu “Chúng em với an toàn giao thông”, giao lưu văn nghệ, kể chuyện, giao lưu tiếng Anh, sân chơi “Olympic các môn học và hoạt động giáo dục” cho học sinh khối 5, Ngày hội Viết chữ và trình bày bài đẹp cho học sinh khối 1,2,3,4,5, tham gia hội thi Tin học trẻ các cấp.

** Biện pháp:*

- Xây dựng kế hoạch cho từng hoạt động, phân công rõ người rõ việc để tổ chức thực hiện. Các hoạt động tổ chức dần trải trong năm học không tổ chức nhiều hoạt động trong cùng một thời điểm tránh chồng chéo, phân tán hoạt động học tập của học sinh.

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới CMHS để có sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ với nhà trường cùng tham tổ chức các hoạt động phát triển năng lực cho học sinh tạo hứng thú, rèn luyện các kỹ năng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Khi tổ chức các hoạt động chú ý tính thiết thực, an toàn và tiết kiệm và hướng vào học sinh. Sau mỗi hoạt động cần có đánh giá, rút kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn.

3.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

** Nhiệm vụ:*

- Đối với học sinh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của bộ Giáo dục.

- Đối với học sinh lớp 1 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2020.

** Chỉ tiêu:* 100% cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo các Thông tư của Bộ GD&ĐT về đánh giá học sinh tiểu học.

** Biện pháp:*

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện đúng tinh thần trong việc đánh giá học sinh theo các Thông tư của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn về đánh giá học sinh tiểu học. Quan tâm việc kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ để đảm bảo tính chính xác, khách quan trong đánh giá học sinh.

- Tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực về kỹ thuật đánh giá thường xuyên để đảm bảo tính chính xác.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên luôn sát sao với việc học tập và rèn luyện của học sinh, dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ học sinh tự sửa lỗi và hoàn thành nội dung bài học; rà soát chất lượng học sinh, từ đó đưa ra các giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh đại trà, học sinh năng khiếu, học sinh chậm tiến bộ đảm bảo các mức độ đạt được của học sinh theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách theo công văn số 985/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2020, của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông; Công văn 472/PGD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các nhà trường từ học kỳ II, năm học 2019-2020 để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới

phương pháp dạy học. Tổ chức các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn để hướng dẫn giáo viên sử dụng Sổ điện tử từ năm học này.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”, có giải pháp không để học sinh bỏ học.

- Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho CMHS và dư luận xã hội. Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 giữa nhà trường tiểu và trường THCS Trảng An; tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên trong nhà trường.

3.3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:

3.3.1. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

- * *Nhiệm vụ:* Thực hiện việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng thói quen, hình thành nhân cách; giáo dục về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống xâm hại trẻ em; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục pháp luật, văn hóa giao thông; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục Quốc phòng và an ninh; giáo dục di sản, bảo tồn thiên nhiên; giáo dục địa phương phù hợp thực tế và nội dung bài dạy.

- * *Chỉ tiêu:* 100% giáo viên thực hiện rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các nội dung trong kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục.

- * *Biện pháp:*

- Nhà trường triển khai cho giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý học sinh.

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Tích hợp vào giảng dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục các nội dung về giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19... cho học sinh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Nhà trường quyết liệt hơn trong việc tuyên truyền tới phụ huynh, tích cực hơn trong công tác phối hợp với địa phương và công an phường để đảm bảo an toàn khu vực cổng trường, xây dựng cổng trường văn minh hơn.

3.2.2. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học, sử dụng sách và tài liệu tham khảo trong nhà trường:

** Nhiệm vụ:*

- Duy trì hoạt động thư viện có hiệu quả theo quy định tại Quyết định số 01/2003/QĐ/BGD&ĐT ngày 02/01/2003 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Quyết định số 01/2004/QĐ/BGD&ĐT ngày 29/1/2004 về sửa đổi bổ sung quyết định số 01/2003/QĐ/BGD&ĐT; Công văn số 11185/GDTH ngày 17/12/2004 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông;

- Vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường linh hoạt, hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

** Chỉ tiêu:* Tiếp tục xây dựng thư viện nhà trường đạt “Thư viện xuất sắc”. Xây dựng “tủ sách giáo khoa dùng chung”, huy động các nguồn lực bảo đảm 100% học sinh có đủ sách giáo khoa các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

** Biện pháp:*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động thư viện hiệu quả phù hợp với yêu cầu đổi mới công tác thư viện, hình thành thói quen đọc sách cho giáo viên, học sinh, góp phần phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Khuyến khích học sinh tham khảo sách báo, tạp chí,... để nâng cao năng lực, phẩm chất, đáp ứng nhu cầu, sở thích của các em. Nhà trường phát huy tốt cơ sở vật chất, nguồn tài liệu mua bổ sung được trang cấp hàng năm, nâng cao hiệu quả sử dụng của thư viện, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của giáo viên, học sinh.

- Nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn được đào tạo; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và tổ chức

hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Các lớp tiếp tục xây dựng tủ sách dùng chung để giáo viên, học sinh có thể mượn, đảm bảo ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; giáo dục học sinh sử dụng và bảo quản sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, có thể sử dụng trong nhiều năm để học và để ủng hộ học sinh khó khăn.

- Thực hiện nghiêm các quy định về việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT. Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm Công văn số 3401/BGD&ĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học; Công văn số 3453/BGD&ĐT-GDTH ngày 08/9/2020 về tăng cường quản lý trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn 571/PGD&ĐT-CMTH ngày 26/5/2020 về đảm bảo cung ứng sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng sách, vở hàng ngày để không phải mang theo nhiều sách vở khi tới trường, có thể để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp, sử dụng hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.

- Tham mưu với cấp trên để đầu tư về kinh phí, cơ sở vật chất để tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 2. Xây dựng kế hoạch thực hiện việc bảo đảm sách giáo khoa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chuẩn bị triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2 và các lớp tiếp theo.

- Căn cứ Quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông, hằng năm, nhà trường tự đánh giá và gửi hồ sơ về phòng GD&ĐT để kiểm tra, đề nghị Sở GD&ĐT kiểm tra, ra quyết định công nhận các danh hiệu thư viện trường học theo từng năm học. Quan tâm đầu tư, xây dựng thư viện đạt chuẩn, đạt tiên tiến gắn với nhiệm vụ kiểm định chất lượng trường học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018.

4. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học

4.1. Dạy học Ngoại ngữ (dạy học tiếng Anh)

* *Nhiệm vụ:* Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT ngày 12/8/2010 và các văn bản khác của Bộ GD&ĐT đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5;

Triển khai chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 1314/SGD&ĐT-GDTH ngày 08/5/2010 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục thực hiện nội dung làm quen tiếng Anh lớp 2 hiện hành theo kế hoạch của địa phương. Khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

* *Chỉ tiêu:* 100% học sinh khối 3,4,5 được học môn tiếng Anh đủ 04 tiết/tuần; 100% học sinh lớp 1,2 được học tiếng Anh theo chương trình tự chọn 02 tiết/tuần.

* *Biện pháp:*

- Quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học học sinh tiểu học cho đội ngũ giáo viên. Do giáo viên trong biên chế của nhà trường chỉ đủ để dạy cho các khối lớp 3,4,5 nên trong năm học 2020-2021, nhà trường phải hợp đồng giáo viên dạy Tiếng Anh cho lớp 1,2 theo chương trình tự chọn và hình thức dạy học ngoài giờ chính khóa.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phòng trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh... Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ.

- Sử dụng SGK và tài liệu tham khảo theo quy định của Bộ GD&ĐT. Đối với lớp 1, lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GD&ĐT ban hành; đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGD&ĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

+ Khối lớp 1: Sử dụng tài liệu ***I learn Smart start 1*** của Nhà xuất bản ĐHSP TP Hồ Chí Minh (Chủ biên: Nguyễn Thị Ngọc Quyên).

+ Khối lớp 2: Sử dụng tài liệu ***I learn my phonics Grade 2*** của Nhà xuất bản ĐHSP TP Hồ Chí Minh.

+ Khối lớp 3, 4, 5: Sử dụng sách tiếng Anh của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy đủ 4 kỹ năng: Nghe- Nói- Đọc- Viết, phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Áp dụng những thành tố tích cực của các mô hình giáo dục tiên tiến nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của học sinh; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh để tạo môi trường cho giáo viên, học sinh sử dụng, thực hành tiếng Anh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề với các trường, cụm trường. Khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh; sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học. Giáo viên dạy Tiếng Anh tham mưu cho nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục giao lưu, sân chơi trí tuệ nhằm phát triển năng lực học sinh, thúc đẩy học sinh hứng thú; tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học

sinh thông qua các các hoạt động, các bài hát, các vở kịch, câu chuyện (có sự kết hợp các lực lượng ngoài nhà trường: Hội Cha mẹ học sinh, Trung tâm Anh ngữ...). Xây dựng 1 câu lạc bộ Tiếng Anh đối với học sinh khối 4-5 để bồi dưỡng các em học sinh có năng khiếu, đam mê Tiếng Anh tham gia các hoạt động giáo dục môn ngoại ngữ, tiếp cận các cuộc thi Tiếng Anh trên internet các cấp.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn thiết bị được cấp, đặc biệt khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang **sachmem.vn**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và dự toán chi tiết về công tác tổ chức các hoạt động đổi mới dạy học ngoại ngữ, bổ sung học liệu, tài liệu, phần mềm dạy và học ngoại ngữ và các trang thiết bị cần thiết phù hợp với điều kiện đã có của nhà trường, đảm bảo phục vụ hiệu quả đổi mới toàn diện dạy và học ngoại ngữ.

- Xây dựng kế hoạch, hợp đồng giáo viên giảng dạy và dự trù kinh phí cụ thể đảm bảo thu đủ chi, phù hợp trong việc tổ chức dạy Tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1,2 đúng quy định, có biện pháp tuyên truyền, khuyến khích để phụ huynh nắm được, tạo điều kiện cho học sinh tham gia ở mức độ cao nhất.

- Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đánh giá học sinh nhằm xây dựng sự tự tin cho học sinh; vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; Đánh giá định kỳ cần hướng tới mục tiêu phát triển giao tiếp, thực hiện đánh giá cả 04 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết.

+ Bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết cần mang tính đại diện cho các nội dung đã được học trong học kỳ/năm học và thực hiện trong một tiết học không quá 35 phút.

+ Kiểm tra Nói được tiến hành riêng trước bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết. Nếu không bố trí được thời gian để thi nói riêng, giáo viên có thể linh hoạt sử dụng kết quả luyện nói của học sinh trong quá trình đánh giá thường xuyên và bổ sung thêm các yêu cầu kiểm tra (nếu cần) để lấy điểm kỹ năng Nói cho học sinh.

+ Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo 4 mức độ nhận thức (nhận biết 30%; thông hiểu 30%; Vận dụng thấp 20%; Vận dụng cao 20%). Giáo viên chủ động lựa chọn nhiệm vụ đánh giá (loại hình bài tập) và số lượng câu hỏi phù hợp với kiến thức kỹ năng cần đánh giá. Nên sử dụng từ 2 đến 4 loại bài tập cho mỗi kỹ năng, 2 đến 5 câu hỏi cho mỗi bài tập và tổng không quá 40 câu hỏi cho mỗi bài kiểm tra.

+ Tỷ lệ các kỹ năng bài kiểm tra định kỳ cụ thể như sau:

Lớp 1,2: Nghe 50%; Đọc + Viết 20%; Nói 30%

Lớp 3: Nghe 40%; Đọc + Viết 40%; Nói 20%

Lớp 4: Nghe 30%; Đọc + Viết 50%; Nói 20%

Lớp 5: Nghe 25%; Đọc 25%; Viết 25%; Nói 25%

- Kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh lớp 5 khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học theo hướng dẫn chỉ đạo của ngành.

4.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

* *Nhiệm vụ:* Dạy môn Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục tin học theo hướng dẫn tại công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020; Công văn số 2197/SGDĐT- GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn dạy học môn tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020. Công văn số 879/PGD&ĐT-CNTT của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn tổ chức dạy môn Tin học và khai thác sử dụng phòng học đa chức năng từ năm học 2019-2020.

* *Chỉ tiêu:* 100% số học sinh lớp 2,3,4,5 đăng ký học Tin học ngoài giờ chính khóa thời lượng 02 tiết/tuần. Tham gia thi “Tin học trẻ” các cấp thị xã có 4-5 em đạt giải, có học sinh tham dự thi cấp tỉnh và đạt giải.

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các lớp có tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; tăng số lượng học sinh lớp 2, 3, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học. Nhà trường có giải pháp cụ thể tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh nhằm giúp học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh.

- Nhà trường rà soát cơ sở vật chất phòng tin học, xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất (máy tính). Chủ động lựa chọn đội ngũ giáo viên để ký hợp đồng giảng dạy Tin học; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học trong nhà trường đồng thời đảm bảo điều kiện thực hiện dạy môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018 bắt đầu từ năm học 2022-2023.

- Xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin học ngoài giờ chính khóa cho học sinh trên cơ sở triển khai, tuyên truyền tới phụ huynh học sinh để thấy được tầm quan trọng của việc học Tin học đối với học sinh. Bàn bạc thống nhất với CMHS về mức thu-chi kinh phí tổ chức dạy Tin học ngoài giờ chính khóa cho học sinh.

- Ban giám hiệu, giáo viên dạy Tin học lựa chọn học sinh có năng khả năng học Tin học tốt để bồi dưỡng, động viên học sinh tham gia thi “Tin học trẻ” các cấp.

- Nhà trường đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học- Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT sửa đổi một số điều của Quy định về đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

5.1. Đối với trẻ khuyết tật:

* *Nhiệm vụ:* Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT: Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018, Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

* *Chỉ tiêu:* 100% học sinh khuyết tật của trường được quan tâm giáo dục hòa nhập (trường có 04 trẻ khuyết tật học hòa nhập).

* *Biện pháp:*

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật, trẻ có khó khăn về học được tiếp cận với giáo dục; tăng cường tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Rà soát, nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật, có biểu hiện khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập. Sắp xếp bàn ghế, chỗ ngồi phù hợp cho những học sinh khuyết tật đối với từng dạng tật. Chú trọng công tác tư vấn, hỗ trợ về phát hiện, can thiệp sớm đối với trẻ khuyết tật chưa có chứng nhận.

- Bố trí giáo viên có kinh nghiệm dạy ở các lớp có học sinh khuyết tật. Chủ động tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đảm bảo chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật.

- Căn cứ số lượng trẻ khuyết tật, tự kỷ, trẻ có khó khăn về học và điều kiện thực tế, nhà trường đề xuất, tham mưu với chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể, cá nhân phối hợp hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

4.2. Đối với trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn:

* *Nhiệm vụ:* Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

* *Chỉ tiêu:* Tất cả học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

* *Biện pháp:*

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, chủ động rà soát các đối tượng trẻ em thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để điều chỉnh biện pháp giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh;

- Huy động tối đa trẻ ra lớp, tạo điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất cho các em có cơ hội được đến trường, để các em được học tập hòa đồng với bạn bè.

- Theo dõi động viên trẻ đi học đều, đồng thời giáo viên bồi dưỡng tập trung vào môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh.

- Đảm bảo các chế độ chính sách, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm một số khoản đóng góp thỏa thuận đối với học sinh thuộc gia đình hộ nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp với Hội CMHS, các tổ chức đoàn thể và các nhà hảo tâm hỗ trợ, động viên học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

- Nhà trường tạo điều kiện cùng Chi hội Chữ thập đỏ phối hợp với Liên đội phát động phong trào nuôi lợn nhân đạo, chương trình 1000 đồng thấp sáng ước mơ... để động viên học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

5.3. Đối với học sinh dân tộc thiểu số

- * *Nhiệm vụ:* Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học cho học sinh dân tộc thiểu số.

- * *Chỉ tiêu:* Trường có 07 học sinh dân tộc thiểu số thường xuyên được quan tâm có biện pháp giáo dục phù hợp và đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định.

- * *Biện pháp:*

- Giáo viên giành thời gian quan tâm đến học sinh dân tộc thiểu số. Động viên, các em tham gia các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ quảng bá những nét văn hóa văn nghệ đặc sắc của dân tộc mình...

- Động viên học sinh dân tộc thiểu số tìm hiểu các phong tục tập quán của dân tộc mình để chia sẻ với các bạn trong lớp, trong trường.

- Đảm bảo các chế độ, chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

6. Tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp:

Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động giáo dục bao gồm hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoài giờ chính khóa đảm bảo theo Công văn số 2385 ngày 11/9/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh.

6.1. Tổ chức hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp

6.1.1. Đối với các lớp thực hiện chương trình phổ thông 2006:

- * *Nhiệm vụ:* Thực hiện chương trình để tổ chức hoạt động giáo dục tập thể thời lượng 2 tiết/tuần (bao gồm sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp); giáo dục ngoài giờ lên lớp 4 tiết/tháng và được bố trí trong thời khóa biểu của nhà trường.

- * *Chỉ tiêu:* 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- * *Biện pháp:*

- Giáo viên và nhà trường xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian, thời lượng triển

khai các hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp và thể hiện rõ trong thời khóa biểu của các lớp.

- Tổ chức hoạt động sinh hoạt dưới cờ vào tiết 1 sáng thứ Hai đầu tuần với thời lượng 1 tiết/tuần với các nội dung sinh hoạt toàn trường với phần Lễ trang nghiêm, nhận xét tuần trước, triển khai nhiệm vụ tuần này. Tiếp theo thực hiện tuyên truyền, phát thanh Măng non, tổ chức các dạy kỹ năng sống, an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, ... bằng các hình thức phong phú, sáng tạo (có thể trong lớp học, theo khối lớp hoặc chung toàn trường) tùy theo từng chủ đề và phù hợp thực tế.

- Giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội dung sinh hoạt lớp và tổ chức vào ngày học cuối tuần, lồng ghép các hoạt động sinh hoạt Đội và Sao nhi đồng, lồng ghép tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong lớp học hoặc trong trường phù hợp.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện các động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng) trong đó dành 02 tiết/tháng cho dạy tài liệu về “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống” và “Văn hóa giao thông”.

- Chuyên mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 159/PGDĐT-CMTH ngày 25/02/2019 của Phòng GD&ĐT về kết luận Hội nghị tập huấn dạy học môn Âm nhạc và Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh- sạch- đẹp; giáo dục thực hành tâm lý học đường và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương,...

- Tổ chức cho học sinh thực hiện lao động dọn vệ sinh trường lớp và các công trình công cộng trong khuôn viên nhà trường nhằm hình thành những phẩm chất của người lao động mới cho học sinh: yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được các kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

- Phối hợp với Hội CMHS trong nhà trường để tham gia kinh phí và cùng nhà trường tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh. Nhà trường chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các đơn vị trên địa bàn để tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm sáng tạo phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

6.1.2. Đối với các lớp thực hiện chương trình phổ thông 2018:

- * *Nhiệm vụ:* Tổ chức các hoạt động trải nghiệm với thời lượng 3 tiết/tuần, gồm sinh hoạt dưới cờ, hoạt động theo chủ đề, sinh hoạt lớp. Nội dung giáo dục địa phương được tính hợp trong hoạt động trải nghiệm.

- * *Chỉ tiêu:* 100% học sinh lớp 1 được tham gia các hoạt động trải nghiệm có hiệu quả.

- * *Biện pháp:*

- Giáo viên và nhà trường xây dựng kế hoạch để triển khai các hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 1 rõ ràng và thể hiện trong thời khóa biểu.

- Tổ chức sinh hoạt dưới cờ đảm bảo phần Lễ chung với học sinh toàn trường, đối với phần trải nghiệm theo chủ đề, giáo viên rà soát nội dung chủ đề và xây dựng kế hoạch với các nội dung hình thức tổ chức cụ thể (có thể trong lớp học, theo khối lớp hoặc chung toàn trường) tùy theo từng chủ đề và phù hợp thực tế nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động sinh hoạt lớp vào ngày học cuối tuần với thời lượng 01 tiết/tuần với các nội dung đáp ứng yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm.

- Hoạt động theo chủ đề tổ chức trên cơ sở nội dung chương trình đã được Bộ GD&ĐT định hướng đảm bảo yêu cầu, hình thức phong phú, sáng tạo.

- Trong các tiết tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo viên cần tích hợp các nội dung giáo dục địa phương phù hợp theo định hướng cụ thể của Sở GD&ĐT.

6.2. Hoạt động ngoài giờ chính khóa:

6.2.1. Tổ chức thực hiện dạy Kỹ năng sống:

* *Nhiệm vụ:* Tổ chức thực hiện dạy Kỹ năng sống thực hiện theo Công văn số 816/PGD&ĐT ngày 16/9/2019 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong các trường tiểu học, THCS từ năm học 2019-2020.

* *Chỉ tiêu:* Mỗi khối lớp tổ chức được ít nhất 02 lớp học kỹ năng sống có tối thiểu 20 học sinh/lớp với trên 65% số học sinh toàn trường tham gia học tập mỗi tuần 01 tiết (cả năm học 36 tiết).

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục tuyên truyền tới học sinh, cha mẹ học sinh kết quả hoạt động giảng dạy Kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa trong những năm học vừa qua, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và mức đóng học phí để từ đó học sinh và phụ huynh đăng ký học trên tinh thần tự nguyện, nâng cao số lượng học sinh được tham gia học kỹ năng sống.

- Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường, nhà trường phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Maxx Việt Nam xây dựng kế hoạch chi tiết việc tổ chức hoạt động giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh đảm bảo các quy định tại Thông tư số 04/2014/TTBGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1636/SGDĐT-GDTH ngày 14/7/2014 của Sở GD&ĐT. Kế hoạch trình Phòng GD&ĐT thị xã phê duyệt trước khi triển khai.

- Sắp xếp thời khóa biểu tổ chức giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa nhưng phải đảm bảo đủ số tiết, đủ số môn học của hoạt động giáo dục trong giờ chính khóa và theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Quan tâm quản lý học sinh theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Thực hiện thu, chi nguồn kinh phí đúng nguyên tắc tài chính.

- Tạo điều kiện cho Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển giáo dục Maxx Việt Nam tham gia các sự kiện văn hóa, hoạt động tập thể, ngoại khóa, tổ chức gala

- Nhà trường thông báo bằng văn bản cho Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển giáo dục Maxx Việt Nam và Phòng GD&ĐT tất cả các vấn đề liên quan đến giáo viên trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng, đồng thời có trách nhiệm giám sát nội dung chương trình giảng dạy theo đúng kế hoạch đã được Sở GD&ĐT thẩm định, phê duyệt; phối hợp với Công ty thực hiện việc dự giờ đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên trong quá trình giảng dạy tại nhà trường.

6.3.2. Tổ chức thực hiện dạy học Tiếng Anh Đề án Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài:

* *Nhiệm vụ:* Duy trì thực hiện Đề án "Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài" theo Công văn số 5570/UBND-GD ngày 31/7/2017; Công văn số 7875/UBND-GD ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 2359/SGDĐT- KHTC ngày 29/8/2017 v/v Hướng dẫn quản lý tài chính hoạt động tổ chức dạy tăng cường kỹ năng nghe nói; Công văn số 2945/SGDĐT-GDCN&GDTX ngày 02/11/2017 của Sở GD&ĐT; Công văn số 1161/PGD&ĐT ngày 12/11/2017 của Phòng GD&ĐT v/v hướng dẫn quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia giảng dạy của người nước ngoài từ năm học 2017-2018.

* *Chỉ tiêu:* Mỗi khối lớp tổ chức được ít nhất 02 lớp học Tiếng Anh theo Đề án Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài với trên 55% số học sinh toàn trường tham gia học tập mỗi tuần 01 tiết (cả năm học 34 tiết).

* *Biện pháp:*

- Tiếp tục tuyên truyền tới học sinh, cha mẹ học sinh kết quả hoạt động giảng dạy tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài ngoài giờ chính khóa trong những năm học vừa qua, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và mức đóng học phí để từ đó học sinh và phụ huynh đăng ký học trên tinh thần tự nguyện, nâng cao số lượng học sinh được tham gia học.

- Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường; nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dạy tăng cường tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài theo đúng quy định của ngành.

- Nhà trường phối hợp với Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển giáo dục B-GATES xây dựng kế hoạch chi tiết việc tổ chức dạy học tiếng Anh tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài cho học sinh đảm bảo các quy định của ngành. Trình Phòng GD&ĐT thị xã phê duyệt kế hoạch trước khi triển khai.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài ngoài giờ chính khóa phù hợp theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Quan tâm quản lý học sinh theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Bố trí, sắp xếp các giáo viên dạy Tiếng Anh của trường tham gia trợ giảng cho giáo viên nước ngoài trong các tiết dạy do Công ty B-GATS tổ chức.

- Nhà trường tổ chức thực hiện việc thu, chi nguồn kinh phí đúng nguyên tắc tài chính và công khai trong hội đồng giáo dục và cha mẹ học sinh.

- Nhà trường có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình liên kết, chương trình có yếu tố nước ngoài và chịu trách nhiệm về chất lượng học Tiếng Anh của học sinh, báo cáo về Phòng GD&ĐT định kỳ 02 lần/năm.

- Thông báo bằng văn bản cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển giáo dục B-GATES và Phòng GD&ĐT tất cả các vấn đề liên quan đến giáo viên trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng, phối hợp với Công ty thực hiện việc dự giờ đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên trong quá trình giảng dạy tại nhà trường.

7. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh

- * *Nhiệm vụ:* Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9-10 buổi/tuần). Nâng cao tỷ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày, học bán trú.

- * *Chỉ tiêu:* 100% học sinh được học 2 buổi/ngày (9-10 buổi/tuần)

- Phần đầu có trên 50% số học sinh được học bán trú. Tổ chức hoạt động bán trú đi vào nề nếp, đảm bảo về công tác quản lý, đảm bảo vệ sinh an toàn và nâng cao sức khỏe cho học sinh,

- * *Biện pháp:*

- Trong điều kiện nhà trường còn thiếu phòng học, Ban giám hiệu nghiên cứu sắp xếp, bố trí các học, phòng làm việc phù hợp, ưu tiên phòng học cho học sinh để tạo điều kiện cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày có hiệu quả.

- Nội dung và kế hoạch dạy học, thời khóa biểu dựa trên quy định về dạy học 2 buổi/ngày để sắp xếp phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi cho cha mẹ học sinh trong việc đưa đón học sinh đến trường.

- Thực hiện thời lượng tối đa 7 tiết/ngày (buổi sáng không quá 04 tiết; buổi chiều không quá 03 tiết), do nhà trường còn thiếu giáo viên, chưa đủ 1,5 giáo viên/lớp tối thiểu là 9 buổi/tuần với 31 tiết/tuần. Thời lượng của mỗi môn học gồm tổng số tiết của buổi sáng và buổi chiều dành cho kiến thức mới cũng như ôn tập và rèn luyện các kỹ năng. Nhà trường căn cứ vào thời lượng tiết dạy để điều chỉnh số tiết của các môn ở mỗi buổi học cho phù hợp, đảm bảo học sinh thực hiện hết nội dung bài học, bao gồm lý thuyết, bài tập và cả phần tự học.

- Việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Nội dung giáo dục gồm các môn học và hoạt động giáo dục theo các chương trình giáo dục phổ thông thực hiện trong năm học và các hoạt động giáo dục khác.

+ Học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ, không giao bài tập về nhà cho học sinh trong các ngày học cả ngày. Dạy học các môn học bắt buộc, tự chọn, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa...

+ Đối với các lớp 1,2 việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường rèn luyện môn Tiếng Việt, Toán và các hoạt động ngoại khóa bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú.

+ Đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông.

- Về tổ chức bán trú:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền của nhà trường tới CMHS để phụ huynh hiểu rõ hơn về công tác tổ chức học bán trú cho học sinh, từ đó tạo nên sự đồng thuận, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, giáo viên, nhân viên và phụ huynh trong việc nâng cao số lượng học sinh bán trú.

+ Tổ chức học bán trú cho học sinh trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh, nhà trường căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký học bán trú và dựa vào các văn bản hướng dẫn của ngành để xây dựng kế hoạch triển khai trình Phòng GD&ĐT phê duyệt và tổ chức thực hiện.

+ Nhà trường tạo điều kiện tốt nhất cho các phụ huynh ở các lớp không tổ chức cả lớp học bán được ăn và nghỉ trưa tại trường, phân công giáo viên quản lý, chăm sóc các em thành 01 nhóm học sinh.

+ Nhà trường phối hợp cùng CMHS rà soát, bổ sung cơ sở vật chất còn thiếu để tổ chức học bán trú cho học sinh, hợp đồng với các nhân viên cấp dưỡng có đủ phẩm chất và năng lực để tổ chức bán trú có hiệu quả. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia tổ chức học bán trú.

+ Việc tổ chức bán trú cho học sinh phải đảm bảo các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm, nơi ăn nghỉ của học sinh. Nhà trường phối hợp với CMHS để lựa chọn ký hợp đồng mua bán thực phẩm, nước, gas,... với các đơn vị cung cấp có đủ hồ sơ năng lực và đã được Phòng GD&ĐT thẩm định.

+ Nhà trường đưa kiến thức dinh dưỡng, VSATTP lồng ghép vào các buổi học, treo tranh ảnh, tờ rơi, áp phích về VSATTP tại khu vực chế biến thực phẩm, phòng ăn của nhà trường để cho phụ huynh và học sinh cùng có trách nhiệm quan tâm.

+ Tăng cường công tác kiểm tra để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh bán trú tại trường. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 774/PGD&ĐT, ngày 30/8/2019

của Phòng GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý chất lượng ăn bán trú trong các trường MN, TH, các cơ sở MNTT trên địa bàn thị xã.

+ Kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại về tổ chức bán trú cho học sinh trong năm học trước để nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc học sinh bán trú.

+ Tạo môi trường bên trong và ngoài lớp học phong phú, thân thiện, hấp dẫn, để học sinh ăn, nghỉ tại trường với tinh thần vui tươi, thoải mái, an toàn.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch thu chi kinh phí tổ chức bán trú trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của ngành phù hợp với tình hình thực tế địa phương và nhà trường sao cho thu đủ chi, thanh quyết toán và công khai tài chính đúng quy định theo Công văn số 995/PGD&ĐT ngày 18/9/2020.

III. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC; XÂY DỰNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC:

1. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học:

* *Nhiệm vụ:* Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường. Tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GD&ĐT. Xây dựng Kế hoạch thực hiện triển khai Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” theo Công văn số 824/KH-PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT thị xã.

** Chỉ tiêu:*

- Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới công tác quản lý, quản trị đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Xây dựng đầy đủ các quy chế, quy tắc, nội quy quy định trong nhà trường.

- Tăng cường đoàn kết nội bộ, giải quyết nhanh gọn, đầy đủ các ý kiến thắc mắc, đơn thư của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và nhân dân.

** Biện pháp:*

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường theo quy định của Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính; Công văn số 3281/BGDĐT-KHTC ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020-2021; Công văn số 2422/SGDĐT-KHTC ngày 16/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh và Công văn số 995/PGD&ĐT ngày 18/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã năm học 2020-2021; Thông tư số 16/2018-TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tăng cường việc tự kiểm tra công tác thu đầu năm học nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định của giáo viên.

- Thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn công khai của Bộ Tài chính. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu với cấp trên để ban hành các chính sách liên quan đến phát triển giáo dục theo thẩm quyền, phù hợp với hệ thống văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của ngành.

- Chủ động thực hiện tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí; quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lí Nhà nước về giáo dục tiểu học.

- Xây dựng bộ văn hóa ứng xử trong nhà trường theo quy định tại Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT phù hợp với thực tế nhà trường. Quan tâm tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng văn hóa ứng xử trong nhà trường, giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa ứng xử trong trường học.

2. Sắp xếp, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện định mức biên chế viên chức theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; đảm bảo chế độ lao động theo Luật viên chức, Luật lao động và các Đề án, quy định của tỉnh, thị xã.

- Phân công định mức số tiết dạy của giáo viên theo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông Ban hành theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ GD&ĐT Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông Ban hành theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 của Bộ GD&ĐT về Quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác Công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

*** Biện pháp:**

- Quán triệt, nghiêm túc, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Trên cơ sở số biên chế hiện có, số biên chế được giao của trường, Ban giám hiệu phối hợp với các bộ phận chuyên môn, căn cứ vào khả năng và nguyện vọng

của từng cá nhân và để phân công nhiệm vụ đúng người, đúng việc, đảm bảo tính dân chủ và công bằng, phát huy được khả năng cá nhân từng người.

- Bố trí các viên chức là đảng viên giữ các vị trí then chốt (tổ trưởng, tổ phó, trưởng các bộ phận,...) nêu cao vai trò của người đứng đầu các tổ và các bộ phận trong nhà trường để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ gắn với trách nhiệm.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản bộ máy biên chế và triển khai thực hiện theo hướng dẫn của các ngành liên quan. Các vị trí kế toán văn phòng, y tế trường học, thư viện, thiết bị dạy học,... phân công các nhân viên làm việc kiêm nhiệm phù hợp thực tế của nhà trường.

- Kịp thời tham mưu với cấp trên để có giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên và thực hiện Nghị quyết số 102/2020/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục.

3. Công tác quy hoạch cán bộ:

- Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 24/02/2017 của Ban Tổ chức Trung ương về sửa đổi, bổ sung một số nội dung về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý tại Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Công văn số 91/CV-TU ngày 23/09/2020 của Thị uỷ Đông Triều về triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025(2021-2026); xây dựng quy hoạch giai đoạn 2025-2030 (2026-2031) theo đúng quy trình và công khai.

- Thực hiện việc quy hoạch, giới thiệu, bổ nhiệm cán bộ là tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Tổng phụ trách Đội theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học. Quan tâm bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, có đủ phẩm chất và năng lực và kỹ năng để giữ các nhiệm vụ chủ chốt trong nhà trường.

- Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền để đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là cán bộ nguồn phấn đấu học tập, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức; chủ động bố trí thời gian tham gia học tập, bồi dưỡng để có các văn bằng, chứng chỉ cần thiết cho một cán bộ nguồn.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề.

- Rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT

ngày 25/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục MN, TH, THCS chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo, Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên MN, TH, THCS.

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn của nhà trường, địa phương, nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tổ chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022.

** Chỉ tiêu:*

- 100% GV chủ nhiệm giỏi cấp trường; 33,3% GV chủ nhiệm giỏi cấp thị xã.
- Có 01 giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh
- BDTX: 100% cán bộ quản lý và giáo viên được đánh giá Đạt về BDTX
- Tự đánh giá chuẩn giáo viên: Tốt 16/25= 64%; Khá 9/25= 36%
- Tự đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Tốt 2/2= 100%
- Đánh giá xếp loại viên chức, lao động: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 21/30 = 70%; Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 9/30 = 30%
- 100% giáo viên dạy lớp 2, giáo viên toàn trường và cán bộ quản lý được tham gia tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tiếp tục thực hiện đối với lớp 2 năm học 2021-2022.
- Động viên 06 giáo viên tham gia học nâng chuẩn trình độ đào tạo.
- Tổ chức hội nghị chuyên đề: Cấp tổ 02 chuyên đề/học kỳ; Cấp trường 01 chuyên đề/học kỳ; Tham gia chuyên đề cụm trường 01 chuyên đề/năm học.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình (không sinh con thứ ba trở lên).

** Biện pháp:*

- Tiếp tục thực hiện tự đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn; chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học. Căn cứ theo các quy định về chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ.

- Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01/11/2019 ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGD&ĐT ngày 12/11/2019 ban hành Quy chế Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 1351/SGDĐT-TCCB ngày 29/5/2020 của Sở GD&ĐT V/v điều chỉnh việc thực hiện Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2019-2020 và triển khai Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục tạo lập cơ sở dữ liệu tài nguyên trên cơ sở dữ liệu bài giảng điện tử của ngành; kỹ năng khai thác, vận hành, điều khiển sử dụng Phòng giáo dục điện tử; trường, lớp học thông minh; soạn, duyệt giáo án online, dạy học trực tuyến và sử dụng các thiết bị mới trang bị; thực hành kỹ năng tìm kiếm, khai thác thông tin, chia sẻ thông tin trên internet; kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản phục vụ cho việc dạy và học.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn, đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học và năng lực ngôn ngữ để triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học.

- Tổ chức Hội nghị chuyên đề với nội dung phù hợp thực tế, linh hoạt; quan tâm đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn. Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể từng chuyên đề và thống nhất thực hiện trong năm học.

- Khuyến khích giáo viên tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GD&ĐT “Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông”.

- Nhà trường tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi vào tháng 11/2020 và tham gia hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh theo lịch của cấp trên.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo trên tinh thần “Tất cả vì học sinh thân yêu”.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng xử văn hóa cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên chủ nhiệm và cán bộ phụ trách công tác tư vấn tâm lý học đường.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, hội CMHS, các tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong việc xây dựng và thực hiện có hiệu quả văn hóa ứng xử trong trường học. Xây dựng và biểu dương khen ngợi các điển hình tiêu biểu để nhân rộng trong quá trình thực hiện văn hóa ứng xử trường học.

- Nhà trường phối hợp với Công đoàn tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên nhận thức đầy đủ, đúng đắn về việc chấp hành chính sách dân số, kế

hoạch hóa gia đình. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện việc không sinh con thứ 3 trở lên. Nêu cao vai trò gương mẫu của cán bộ đảng viên trong việc chấp hành chính sách về dân số, kế hoạch hóa gia đình.

- Nhà trường lựa chọn, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán, tạo điều kiện để tất cả giáo viên, cán bộ quản lý được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học theo định hướng CTGDPT 2018 cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022 và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tăng cường công tác tự bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng phát triển năng lực phẩm chất của người học, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc các nội dung đã được tập huấn trong hè.

5. Thực hiện chế độ chính sách nhà giáo:

- Thực hiện đúng, đủ chế độ tiền lương, thâm niên nghề, phụ cấp đứng lớp, công tác phí cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đảm bảo phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm, độc hại,... cho các đối tượng là cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó, Tổng phụ trách Đội, nhân viên kế toán, thư viện, thiết bị dạy học theo quy định hiện hành.

- Thực hiện giảm định mức giờ dạy cho các đối tượng là tổ trưởng, tổ phó, Tổng phụ trách Đội, cán bộ Công đoàn, Trưởng ban thanh tra nhân dân, giáo viên nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi...

- Thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn, tạo điều kiện cho giáo viên được xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, nâng bậc lương trước thời hạn và các chế độ khác theo quy định.

- Nhà trường đảm bảo để cán bộ, giáo viên, nhân viên được bảo vệ nhân phẩm, danh dự, mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần và được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo chế độ, chính sách quy định đối với nhà giáo.

- Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tiểu học được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong việc lựa chọn, điều chỉnh nội dung giáo dục; vận dụng các

hình thức hoạt động và phương pháp giáo dục, đánh giá học sinh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường...

- Đối với giáo viên tham gia học nâng chuẩn trình độ theo quy định của Luật giáo dục 2019 được tạo điều kiện về thời gian; được hưởng 100% lương và các chế độ, phụ cấp; được tính thời gian đào tạo và thời gian công tác liên tục...

- Thực hiện tốt các quy định về thi đua khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, xét trao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”. Quan tâm động viên khen thưởng các đối tượng là người trực tiếp lao động.

IV. CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC SINH, GIÁO DỤC THỂ CHẤT, THỂ THAO VÀ Y TẾ TRƯỜNG HỌC:

Triển khai thực hiện Công văn số 2427/SGDĐT-CTTT ngày 16/9/2020 của Sở GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác quản lý giáo dục HS, SV, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2020-2021. Công văn số: 1049/PGD&ĐT của Phòng GD&ĐT thị xã V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, sinh viên, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2020-2021.

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:

* *Nhiệm vụ:* Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức trong nhà trường. Thực hiện các văn bản hướng dẫn của ngành, địa phương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “**Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**”. Thực hiện tốt công tác phát triển Đảng và bồi dưỡng nhận thức về Đảng trong nhà trường. Tăng cường nắm bắt tư tưởng chính trị cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp. Tiếp tục xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Đề án của Sở GD&ĐT.

* *Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, không vi phạm những điều học sinh không được làm theo Điều lệ trường tiểu học.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Kết nạp vào Đảng 01 đảng viên mới trong năm học.

* *Biện pháp:*

- Thường xuyên giáo dục, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của ngành Giáo dục đối với học sinh thông qua sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoại khóa, liên hệ giáo dục trong các giờ học. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3173/KH-SGDĐT ngày 28/11/2018 của Sở GD&ĐT về

việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”.

- Tổ chức tuyên truyền, thông tin đúng, đầy đủ “Luật An ninh mạng” được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 12/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019. Chấn chỉnh việc sử dụng điện thoại, mạng xã hội đảm bảo lành mạnh, không lạm dụng tin nhắn, điện thoại, thư điện tử, mạng xã hội... để đưa các thông tin tiêu cực, thiếu chính xác.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của Phòng GD&ĐT, của Đảng ủy, chi bộ nhà trường về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020 và 2021. Tổ chức giảng dạy tài liệu tích hợp nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho học sinh từ năm học 2018-2019. Sử dụng giảng dạy bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống” dành cho học sinh.

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua các hoạt động giáo dục của nhà trường. Việc thực hiện phải thường xuyên, đúng tinh thần *“Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”* và trở thành nội dung trọng tâm trong hoạt động dạy học và triển khai phong trào “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo” trong nhà trường.

- Tổ chức hiệu quả hoạt động giao lưu trao đổi giữa cán bộ, giáo viên với học sinh, cha mẹ học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong học sinh và phụ huynh.

- Tạo điều kiện cho giáo viên phụ trách công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống và công tác học sinh; giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn-Đội tham gia tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo chương trình của ngành giáo dục, tổ chức Đoàn Thanh niên, địa phương.

- Nhà trường chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến học sinh, cán bộ giáo viên nhân viên; không để bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức hoạt động trái pháp luật và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tụ tập gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên dương, vinh danh các tấm gương tiêu biểu trong học tập và rèn luyện, các hành động cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác phát triển Đảng và bồi dưỡng nhận thức về Đảng trong học sinh theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (Khóa VIII) về “Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học”.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ giáo viên tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống

** Nhiệm vụ:*

- Nâng cao chất lượng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, Kế hoạch 642/KH-SGD&ĐT ngày 17/3/2020 của Sở GD&ĐT về thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 31/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017, Công văn số 489/SGD&ĐT-CTTT ngày 12/3/2018 của Sở GD&ĐT về thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; tăng cường công tác tổ chức và quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT, chú trọng xây dựng văn hóa trường học, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

** Chỉ tiêu:* 100% học sinh được giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống phù hợp lứa tuổi, thực hiện tốt các nhiệm vụ của học sinh.

** Biện pháp:*

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học, tạo môi trường để học sinh tự rèn luyện, phấn đấu. Duy trì việc tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hát Quốc ca trên nền nhạc không lời trong Lễ chào cờ.

- Thường xuyên tổ chức các buổi lao động tập thể, giữ gìn vệ sinh môi trường, làm đẹp cảnh quan khuôn viên nhà trường, phân công học sinh tham gia trực nhật lớp hàng ngày. Nghiêm túc thực hiện quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức về phong trào “Nói không với rác thải nhựa”, phù hợp tại đơn vị và cộng đồng.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 2006/KH-SGDĐT ngày 19/8/2019 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”.

- Tổ chức và thực hiện có hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên và thực hiện các nội dung trong Bộ quy tắc ứng xử của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy các môn Đạo đức và tích hợp, lồng ghép vào các môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm đảm bảo thiết thực, hiệu quả, nội dung giáo dục dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với lứa tuổi.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, chăm sóc, tu bổ nghĩa trang liệt sĩ, chăm sóc người có công. Phối hợp tổ chức các hoạt động; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống xâm hại trẻ em, kỹ năng sử dụng và khai thác mạng xã hội,

internet, thông tin tuyên truyền biển, đảo Việt Nam, giáo dục bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực học đường ...

- Quản lý chặt chẽ nội dung hình thức các trò chơi, hoạt động ngoại khóa của học sinh; không tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi (trên môi trường mạng hoặc tương tác trực tiếp) có nội dung, hình thức bạo lực, phản cảm, không phù hợp với văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc, chuẩn mực đạo đức xã hội.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tập trung tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện chăm sóc, tu bổ nghĩa trang liệt sĩ, tham gia xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, TNXH, xâm hại trẻ em.

3. Về công tác quản lý học sinh

** Nhiệm vụ:*

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội; phòng ngừa tội phạm và phòng chống vi phạm pháp luật trong học sinh.

- Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND thị xã, ngành giáo dục về tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học.

- Tăng cường công tác quản lý học sinh bán trú theo quy định.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện. Triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh

** Chỉ tiêu:* 100% học sinh không vi phạm đạo đức, pháp luật; Trường được công nhận: “Trường học an toàn về an ninh trật tự”; “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”.

** Biện pháp:*

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường theo nội dung Công văn số 2427/SGD&ĐT-CTTT ngày 16/9/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh; Công văn số 1546/SGDĐT-CTTT của Sở GD&ĐT ngày 18/6/2020 về việc tiếp tục các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường và các văn bản liên quan khác; Kế hoạch số 929/KH-PGDĐT ngày 14/9/2018 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các trường MN, TH, THCS trên địa bàn thị xã giai đoạn 2018-2021.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; tuyên truyền thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, thống kê hệ thống cơ sở vật chất, trường lớp, thiết bị phục vụ dạy học và vui chơi để kịp thời phát hiện những mối nguy hiểm, có biện pháp khắc phục, sửa chữa, thay thế nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh.

- Tăng cường việc tuyên truyền nhắc nhở học sinh không chơi các trò chơi nguy hiểm, chạy nhảy, nô đùa, leo trèo ở các khu vực hành lang, lan can, cầu thang, bàn ghế, tường rào...

- Nhà trường hướng dẫn, giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy tiết học cuối (trước khi học sinh tan trường) thường xuyên nhắc nhở, hướng dẫn các em thực hiện quy định an toàn từ nhà đến trường và từ trường về nhà; khuyến cáo các em tuyệt đối không được chơi, đùa nghịch gần ao, hồ, sông suối, kênh, rạch, hồ công trình, nơi tiềm ẩn nguy cơ đuối nước..., tự ý hoặc rủ nhau tắm, đi bơi.

- Tổ chức thực hiện các quy định về công tác an toàn trường học, đảm bảo môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, chủ động phòng ngừa ngộ độc do độc tố tự nhiên ở một số loài cây, hoa trong khuôn viên các trường học.

- Chú trọng công tác đảm bảo an toàn giao thông cho học sinh trong nhà trường và khu vực cổng trường học, tổ chức cho học sinh và phụ huynh học sinh ký cam kết chấp hành Luật An toàn giao thông; triển khai bộ tài liệu giáo dục “Văn hóa giao thông” cho học sinh.

- Tiếp tục triển khai mô hình Đội tuyên truyền an toàn giao thông trong các lớp học và mô hình “Cổng trường Xanh-Sạch-Đẹp và An toàn”. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an và các ban ngành đoàn thể tại địa phương trong công tác bảo đảm an toàn giao thông khu vực cổng trường.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ Tết và các hoạt động cao điểm hưởng ứng Ngày toàn dân phòng chống ma túy ngày 26/6/2020.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tích hợp trong nội dung các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường theo kế hoạch số 249/KH-SGD&ĐT ngày 10/02/2020 của Sở GD&ĐT về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020.

- Tăng cường công tác quản lý học sinh bán trú theo quy định của pháp luật hiện hành và của Bộ GD&ĐT, chú ý từ khâu đăng ký tự nguyện theo nhu cầu của học sinh và phụ huynh, việc phân công nhiệm vụ các bộ, giáo viên nhân viên tham gia công tác bán trú, tăng cường hoạt động giám sát hàng ngày.

- Tiếp tục triển khai thực hiện [Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BVHTTDL-BLĐTBXH-BCA](#) ngày 05/05/2016 về phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tăng cường bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em, tạo cơ hội học tập cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh.

4. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học

* *Nhiệm vụ:* Thực hiện có hiệu quả việc dạy môn Giáo dục thể chất đối với lớp 1 theo CTGDPT-2018 và môn Thể dục đối với học sinh lớp 2,3,4,5 theo CTGDPT-2006. Triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025 ban hành theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016.

* *Chỉ tiêu:*

- 100% hs được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt môn Thể dục (GDTC).
- Tổ chức 6-8 lớp dạy bơi trong bể cho học sinh, phấn đấu nâng tỷ lệ 80% học sinh của trường biết bơi.
- Có học sinh đạt giải trong các cuộc thi, giao lưu về hoạt động thể thao (Võ cổ truyền, Điền kinh, bơi lội, bóng đá,...)

* *Biện pháp:*

- Phân công giáo viên dạy Thể dục các lớp phù hợp, ưu tiên lớp 1,3,4,5. Giao nhiệm vụ cho giáo viên có chuyên môn về môn Thể dục bồi dưỡng cho giáo viên khác để dạy (do giáo viên chuyên Thể dục còn thiếu).
- Tiếp tục thực hiện cho học sinh tập thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền và hô các khẩu ngữ sau khi tập thể dục tập thể theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT.
- Xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên dạy bơi cho học sinh, phân công cán bộ giáo viên hỗ trợ quản lý việc dạy bơi trong hè cho học sinh. Nhà trường tiếp tục tuyên truyền cho học sinh, CMHS đăng ký cho trẻ em tham gia các lớp học bơi để rèn luyện kỹ năng phòng tránh đuối nước đồng thời tăng cường thể lực.
- Tăng cường tổ chức hoạt động thể thao, tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ giáo viên được thường xuyên tham gia tập luyện, thi đấu nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho lao động, học tập;
- Bố trí kinh phí, tổ chức và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh năm học 2020-2021 cấp trường, cụm trường và cấp trên: Hội khỏe Phù Đổng, Giải Điền kinh, Giải Bóng đá, Võ cổ truyền,...
- Tổ chức và tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trọng tài cho giáo viên phụ trách công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học.
- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, công tác phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh.

2. Về công tác Y tế trường học:

* *Nhiệm vụ:*

- Đề cao trách nhiệm, tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, địa phương, ngành y tế và ngành giáo dục về công tác phòng

chống dịch bệnh Covid-19, sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong trường học.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về y tế trường học theo Công văn số 2427/SGD&ĐT-CTTT ngày 16/9/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh; Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 15/9/2020 của UBND thị xã Đông Triều và Kế hoạch số 897/KH-TTYT ngày 07/9/2020 của Trung tâm y tế Đông Triều về kế hoạch hoạt động y tế trường học năm học 2020-2021.

- Thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn và truyền thông về giáo dục sức khỏe, giới tính, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc tham gia bảo hiểm y tế học sinh.

- Tiếp tục triển khai các quy định về hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học.

** Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh của nhà trường thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- 100% học sinh được chăm sóc sức khỏe, và thực hiện tốt công tác vệ sinh, phòng tránh dịch bệnh, bệnh học đường;

- 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế.

** Biện pháp:*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh Covid-19, chuẩn bị các phương án và cơ sở vật chất phục vụ cho việc phòng chống dịch bệnh Covid-19 được thuận lợi và duy trì đảm bảo vừa tổ chức dạy học, vừa phòng chống dịch bệnh.

- Củng cố, và tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hoạt động y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học;

- Nhà trường ký hợp đồng với trạm y tế xã để chăm sóc sức khỏe học sinh; cử 01 nhân viên kiêm nhiệm công tác Y tế trường học và làm đầu mối phối hợp với trạm y tế phường giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quy định tại Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức các hoạt động phòng chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống các dịch, bệnh, tật trong trường học và các dịch, bệnh mới xuất hiện theo các công điện, văn bản chỉ đạo của các cấp. Tham gia và tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng và bảo quản công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong nhà trường.

- Tổ chức thực hiện các quy định về công tác an toàn trường học, đảm bảo môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, không trồng các loại cây có độc tố trong khu vực nhà trường;

- Tăng cường chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em theo Chương trình phối hợp số 993/CTr-BYTBGDĐT ngày 16/11/2012 của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT về bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ em, HSSV trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2012-2020.

- Triển khai thực hiện các quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn theo Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 17/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường theo Thông tư liên tịch số 08/2008/BYT-BGDĐT ngày 08/7/2008 của liên Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt các quy định về hoạt động Chữ Thập đỏ trong trường học theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Huy động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia xây dựng quỹ Chữ thập đỏ và sử dụng đúng mục đích.

- Triển khai hiệu quả công tác phòng, chống tai nạn đuối nước đối với học sinh, chú trọng nội dung tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh kỹ năng nhận biết nguy cơ về đuối nước, biết chủ động phòng, tránh.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH tiếp tục đẩy mạnh công tác hướng dẫn, tuyên truyền cho CMHS, vận động học sinh tham gia BHYT bắt buộc theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; giáo dục dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh. Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày BHYT Việt Nam (01/7); Ngày nước thế giới (22/3); Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (05/6); Ngày vệ sinh yêu nước (02/7); Tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/6); Tuần lễ tiêm chủng (09-15/5); Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (15/4-15/5) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường, chú trọng việc xây dựng, sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trong trường học.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GD&ĐT;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong nhà trường, có kế hoạch thống kê, kiểm soát, bảo quản, thu gom và xử lý các hóa chất độc hại nguy hiểm trong nhà trường;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác y tế trường học, phối hợp với Trạm y tế thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả.

V. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐỘI VÀ PHONG TRÀO THIẾU NHI:

* *Nhiệm vụ:* Đẩy mạnh các hoạt động của Liên đội theo chương trình, kế hoạch của Hội đồng Đội thị xã Đông Triều, Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều với chủ đề *“Thiếu nhi Đông Triều tự hào truyền thống, tiến bước lên Đoàn”*.

* *Chỉ tiêu:*

- Thiếu nhi được tham gia các hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi như: Đi tìm địa chỉ đỏ, chăm sóc công trình chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 80 năm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh, hỗ trợ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng 01 mô hình trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, rèn luyện kỹ năng cho thiếu nhi, tổ chức ít nhất 01 hoạt động chung về ngoại ngữ trong năm học 2020 - 2021.

- 100% thiếu nhi trong độ tuổi được kết nạp Đội.

* *Biện pháp:*

- Tổ chức hoạt động tập thể với các nội dung sinh hoạt lớp, Sao Nhi đồng, Đội Thiếu niên và sinh hoạt toàn trường với các hoạt động phong phú, sáng tạo.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho đội viên, thiếu nhi thực hiện phong trào *“Thiếu nhi Đông Triều thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”* trong giai đoạn mới.

- Tuyên truyền, giáo dục thiếu nhi về lịch sử, truyền thống của dân tộc, của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Đội TNTP Hồ Chí Minh thông qua các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc, của Đoàn, của Đội; gặp mặt các nhân chứng lịch sử; thi tìm hiểu lịch sử; tham gia tu sửa, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, các danh lam thắng cảnh, nghĩa trang liệt sỹ tại địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật trẻ em năm 2018.

- Đẩy mạnh các hoạt động hướng về biển đảo quê hương với chủ đề *“Em yêu biển đảo Việt Nam”*; tích cực tham gia phong trào *“Tuổi trẻ với Mùa xuân Biên giới”*, tổ chức Hành trình *“Khám phá miền biên giới thiêng liêng và hùng vĩ”*.

- Đẩy mạnh phong trào *“Đọc và làm theo báo Đội”*. Tổ chức các cuộc thi và cho học sinh tham gia các cuộc thi *“Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng”*,...

- Tổ chức sâu rộng phong trào học tập ngoại ngữ, tin học trong thiếu nhi, tham gia các cuộc thi *“Tin học trẻ”*, *“Hùng biện tiếng Anh”*, giao lưu tiếng Anh..... do cấp trên tổ chức. Tổ chức các hoạt động giáo dục về văn hóa dân gian, trò chơi dân gian, lồng ghép với các hoạt động, sinh hoạt của Đội trong nhà trường.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn cho thiếu nhi tham gia giữ gìn vệ sinh học đường, nơi ở, bảo vệ môi trường, tìm hiểu thiên nhiên, nâng cao kỹ năng phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, sạt lở đất. Tổ chức các phong trào *“Tiếng trống sạch trường”*, *“Vì màu xanh quê hương”*...

- Thực hiện đúng quy trình bồi dưỡng, kết nạp đội viên; trong tổ chức lễ kết nạp Đội cần tạo cho các em ấn tượng, tình cảm với tổ chức Đội, khơi dậy niềm tự hào khi được là đội viên. Khuyến khích tổ chức Lễ kết nạp đội viên tại các khu di tích lịch sử, cách mạng của địa phương.

- Phát huy vai trò tự quản của đội viên, nhi đồng. Quan tâm đào tạo bồi dưỡng cán bộ Chỉ huy Đội, đội ngũ Sao nhi đồng về phương pháp, cách thức, kỹ năng tiên hành hoạt động của Đội, Sao nhi đồng.

VI. TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ VÀ DẠY HỌC, ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VỀ GIÁO DỤC TIỂU HỌC:

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học:

** Nhiệm vụ:*

- Thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/8/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện để có thể tổ chức dạy học trực tuyến ứng phó kịp thời với diễn biến xấu của dịch bệnh trên tinh thần “dừng đến trường nhưng không dừng học”.

** Chỉ tiêu:*

- 100% CBGVNV tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học, nghiên cứu khoa học, biết sử dụng chức năng dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 của các cấp trên hệ thống chính quyền điện tử.

- 100% CBGVNV hoàn thiện cơ sở dữ liệu lên phần mềm quản lý trường học trực tuyến (SMAS) đúng thời gian quy định; sử dụng hiệu quả phần mềm tuyển sinh trực tuyến đầu cấp và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ theo dõi kết quả giáo dục, học bạ, sổ liên lạc, giáo án).

- 100% CBGVNV sử dụng hiệu quả thiết thực hệ thống thư điện tử, các chức năng của Phòng giáo dục điện tử trong công tác quản lý và dạy học.

- 100% giáo viên soạn và duyệt giáo án online, mỗi giáo viên tham gia xây dựng được ít nhất 01 bài giảng e-learning/năm học. 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá học sinh, nhất là việc sử dụng Sổ điện tử.

- 100% CBGVNV tham gia các cuộc thi trực tuyến trên mạng Internet.

- 100% giáo viên có thể tổ chức dạy học trực tuyến cho học sinh phù hợp.

** Biện pháp:*

- Khai thác tốt các tiện ích của phần mềm SMAS trong việc sử dụng sổ sách điện tử theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT tại Công văn số 97/PGD&ĐT-CMTH ngày 13/02/2019, về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng sổ điện tử trong các trường tiểu học từ

năm học 2018-2019; công văn số 526/PGD&ĐT ngày 07/6/2019, về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các nhà trường từ năm học 2019-2020. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu kỹ các công văn hướng dẫn, tổ chức hội nghị tập huấn, quan tâm việc thực hành đối với giáo viên đảm bảo cập nhật thông tin chính xác, kịp thời, khoa học.

- Tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ <http://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/> và các dịch vụ công của Phòng GD&ĐT đã được số hóa.

- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và kết quả rèn luyện (số liên lạc điện tử) qua email, tin nhắn SMS trên website đơn vị;

- Thực hiện công khai các thông tin của nhà trường theo quy định trên cổng thông tin nhà trường. Công khai các hoạt động giáo dục của lớp, trường thông qua hệ thống camera trên internet và các thiết bị thông minh cầm tay; công khai lịch công tác của Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng trên website đơn vị;

- Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành trên hệ thống phòng giáo dục điện tử, và cổng thông tin của nhà trường. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đề án soạn, duyệt giáo án online. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính, cơ sở vật chất (MISA), quản lý nhân sự (PMIS, ePMIS), các sổ sách điện tử. Cập nhật dữ liệu đầy đủ, có hệ thống lên các cổng thông tin của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng họp qua mạng (công nghệ web conferencing) http://hop.moet.edu.vn/p_gddongtrieu; hệ thống phòng họp trực tuyến (video conference).

- Nhà trường chủ động tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định; phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

- Có biện pháp để đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến. Đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng.

- Khi công nhận kết quả dạy và học trực tuyến phải dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ GD&ĐT về đánh giá học sinh. Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGD&ĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GD&ĐT; hướng dẫn của Sở GD&ĐT; Hướng dẫn 308 /HD-PGD&ĐT ngày 03/4/2020 về Hướng dẫn tổ chức dạy học qua internet, trên truyền hình và điều chỉnh nội dung dạy học trong học kỳ II, năm học 2019-2020 đối với cơ sở giáo dục phổ thông trong thời gian học sinh nghỉ học phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý PCGD chống mù chữ và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả hệ thống báo cáo trực tuyến; sử dụng liên thông văn bản điện tử, chữ ký số trên môi trường mạng thay thế văn bản thông thường; nghiêm túc triển khai và thực hiện cải cách hành chính theo chủ đề năm.

- Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin ngành giáo dục từ cấp Bộ GD&ĐT đến Phòng GD&ĐT. Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình giáo dục thông minh, giáo dục điện tử, đặc biệt việc triển khai giải pháp cải tạo phòng học tin học thành phòng học thông minh, phòng LAP, giáo dục STEM và phòng thi kiểm tra online. Tiếp tục triển khai, tổ chức cho học sinh tích cực ứng dụng CNTT vào tham gia các cuộc thi, hội thi Sáng tạo phần mềm, Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo Thanh Thiếu niên-Nhi đồng; các giải pháp sáng tạo về ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến trên mạng Internet trong như: “Tuổi trẻ học tập và làm theo Bác”, Violympic, IOE, giao thông thông minh,.....

- Tổ chức cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning cấp trường tới toàn thể cán bộ, giáo viên và lựa chọn giáo viên tham dự thi cấp trên. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt giáo án online, Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tài nguyên số trước khi cập nhật lên các cổng thông tin của đơn vị, trung tâm dữ liệu bài giảng e-learning.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, chuyên đề, tập huấn về các hoạt động dạy học thông qua hệ thống truyền hình trực tiếp và hội nghị trực tuyến của ngành. Tăng cường khai thác sử dụng trang “Trường học kết nối”, tăng cường định hướng, hỗ trợ CBGV-NV, học sinh khai thác thông tin trên internet hiệu quả, lành mạnh.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng CNTT. Bổ sung, tu sửa trang thiết bị CNTT tại mỗi phòng học và các phòng chức năng. Trang bị đủ máy tính cho giáo viên và học sinh; hệ thống âm thanh (micro, tăng âm, loa); hệ thống kênh hình (máy chiếu, phông chiếu, bảng thông minh, tivi, máy chiếu vật thể, máy ảnh kỹ thuật số); trang bị phần mềm để phát huy hạ tầng CNTT phòng tin học đã cải tạo thành phòng học thông minh.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website ...). Thường xuyên cập nhật thông tin trên website của đơn vị mình và khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin.

- Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ CBGV-NV thông qua tập huấn tại chỗ, động viên đội ngũ giáo viên tự học, tự bồi dưỡng.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học:

* *Nhiệm vụ:* Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các nhà trường, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đối với lớp 1 năm học 2020-2021 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022.

Quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Nêu gương những tấm gương người tốt việc tốt tiêu biểu trong giáo dục. Cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

*** Biện pháp:**

- Nhà trường tổ chức và định hướng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường; tổ chức tập huấn cho cán bộ phụ trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục và đào tạo. Phát huy hiệu quả công thông tin điện tử của nhà trường trong công tác truyền thông.

- Phân công và động viên đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, của trường đăng tải trên Website của nhà trường. Nội dung tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Tổ chức cho giáo viên, học sinh, phụ huynh tham gia cuộc thi “Viết về thầy cô và mái trường thân yêu”.

- Tham mưu với Phòng GDĐT phối hợp với Trung tâm truyền thông thị xã thực hiện tuyên truyền đổi mới giáo dục tiểu học, kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ năm học 2020-2021 thông qua các bài tham luận, các video giới thiệu về các hoạt động của nhà trường.

VII. SỬ DỤNG HIỆU QUẢ TÀI CHÍNH, CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC:

1. Tăng cường và sử dụng hiệu quả nguồn tài chính:

*** Nhiệm vụ:**

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng các khoản thu thỏa thuận của CMHS, nhà trường quan tâm đến việc hợp đồng với các đơn vị có đủ hồ sơ năng lực đã được Phòng GD&ĐT phê duyệt, hợp đồng với người lao động thỏa thuận đảm bảo đúng quy định, không để lãng phí các khoản thu, chi đúng mục đích.

** Chỉ tiêu:*

- Sử dụng đúng mục đích các nguồn tài chính từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị. Nâng mức thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, thấp nhất 2,7 triệu đồng/năm.

- Phối hợp với Hội CMHS thực hiện các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện đúng quy định.

** Biện pháp:*

- Thực hiện chế độ báo cáo công tác tài chính, báo cáo tình hình tăng giảm, khấu hao tài sản cố định, báo cáo thuế..., thực hiện hệ thống sổ sách kế toán theo quy định chế độ kế toán hiện hành. Phân tích về tình hình quản lý, phân bổ các nguồn kinh phí, có kế hoạch xây dựng dự toán chi cho năm sau.

- Chỉ đạo các tổ công tác và giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn làm tốt công tác quản lý tài sản, tiết kiệm điện, nước, điện thoại, vật tư văn phòng và các hoạt động liên quan đến tài chính để nâng cao mức thu nhập tăng thêm.

- Nhà trường tổ chức họp CMHS để thống nhất một số khoản thu trong năm học theo Công văn số 995/PGD&ĐT ngày 18/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều “V/v hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2020-2021”. Sau khi thống các khoản thu và mức thu với CMHS, nhà trường niêm yết công khai theo quy định trước khi thực hiện.

- Khoản thu theo quy định: Bảo hiểm Y tế, thực hiện thu, chi theo qui định của Luật bảo hiểm y tế; Công văn hướng dẫn của BHXH thị xã “V/v Hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV năm học 2020-2021”. Mức đóng BHYT: Học sinh đóng 563.220 đồng/năm. Đối với học sinh thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình đóng 160.920 đồng/năm. Nhà trường tổ chức tuyên truyền tới CMHS, thống nhất các đợt thu theo hướng dẫn.

- Các khoản thu theo thỏa thuận giữa CMHS và nhà trường:

+ Nước uống tinh khiết cho học sinh: Căn cứ vào bình quân lượng nước uống cho 01 học sinh trong ngày và giá tiền nước thực tế, nhà trường thống nhất với cha mẹ học sinh về mức thu, chi, hình thức cung ứng và đơn vị cung ứng nước.

+ Tiền trông giữ xe của học sinh: Trên cơ sở số lượng học sinh đăng ký đi xe đến trường, nhà trường cùng CMHS dự toán mức thu, chi cho việc giữ xe theo nguyên tắc cân đối thu và chi đảm bảo chi trả tiền công cho người giữ xe và một phần tái đầu tư nhà xe.

+ Tiền chi phí cho hoạt động vệ sinh chung, nhà trường căn cứ vào mức chi tiền công thỏa thuận cho người hợp đồng thuê khoán, mức sử dụng giấy vệ sinh của học sinh để cùng Hội CMHS xây dựng dự toán, thống nhất mức thu để đủ chi nhằm nâng cao điều kiện về vệ sinh chung đảm bảo việc sinh hoạt cho học sinh tại trường.

+ Các khoản thu thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa:

Việc thu tiền dạy môn Tin học tự chọn, Tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1-2 thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1636/SGDDT-GDĐT ngày 14/7/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 995/PGD&ĐT ngày 18/9/2020 của Phòng GD&ĐT. Nhà trường dự toán các khoản chi để thống nhất với CMHS về mức thu đảm bảo thu đủ chi.

Việc tổ chức dạy học kỹ năng sống, học tiếng Anh với người nước ngoài trên tinh thần tự nguyện của CMHS và học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả, quản lý các nguồn thu học phí cho việc tổ chức dạy học ngoài giờ chính khóa đúng quy định.

+ Kinh phí tổ chức học bán trú cho học sinh thực hiện trên cơ sở kế hoạch đã được Phòng GD&ĐT phê duyệt, sự đồng thuận của CMHS, quản lý thu chi đúng nguyên tắc, công khai nguồn thu chi đúng quy định.

- Việc tiếp nhận các nguồn viện trợ, quà biếu, tặng, cho thực hiện theo quy định của pháp luật và được ghi chép, quản lý thống nhất qua hệ thống sổ sách kế toán và được chi tiêu theo thỏa thuận với các nhà tài trợ và Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 13/9/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản quy định khác của Chính phủ, Bộ Tài chính.

- Đối với kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS: Nhà trường hướng dẫn và giám sát Hội CMHS trường và các lớp thực hiện theo quy định tại Điều 10- Điều lệ Ban đại diện CMHS ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT. Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện CMHS bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ; sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể CMHS của lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện CMHS trường. Không qui định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho học sinh, CMHS; thực hiện các khoản chi đúng mục đích và động viên kịp thời học sinh.

2. Quản lý tài sản, CSVC nhà trường:

* *Nhiệm vụ:* Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Có quy hoạch phù hợp các công trình phục vụ học tập, vui chơi phù hợp với khuôn viên và đảm bảo an toàn cho học sinh. Từng bước có kế hoạch tu bổ CSVC theo các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 13/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 Ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

* *Chỉ tiêu:* Sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị đã có, bổ sung thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho các phòng học, phòng làm việc.

* *Biện pháp:*

- Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường. Bố trí, sắp xếp, sử dụng hợp lý các phòng học, phòng phục vụ học tập và phòng hành chính quản trị. Quan tâm đến các phòng học và phòng phục vụ học tập cho học sinh đúng quy

cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định về vệ sinh trường học.

- Nhà trường có kế hoạch kiểm tra và sửa chữa thay thế kịp thời hệ thống đèn chiếu sáng và hệ thống quạt mát, tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học, hệ thống cửa kính đã cũ trong các phòng học. Sử dụng và duy trì tốt các trang thiết bị văn phòng, Internet đáp ứng yêu cầu quản lý và các hoạt động giáo dục.

- Đề xuất với các cơ quan chuyên môn để tu bổ phòng học cũ đã có phần xuống cấp (hệ thống cửa ra vào và cửa sổ cong vênh, mối mọt, nền gạch bong tróc).

- Duy trì việc sử dụng nước sạch và các công trình vệ sinh, công trình rửa tay, thường xuyên khơi thông sạch sẽ hệ thống mương thoát nước xung quanh trường.

- Tiếp tục duy trì cổng trường, sân chơi, vườn trường, nhà vệ sinh sạch, đẹp, an toàn. Trồng bổ sung thêm cây xanh khu vực hành lang lớp học và huy động cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, CMHS trồng và chăm sóc cây.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp. Tích cực tham gia “Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn”, “Phòng chống rác thải nhựa” phong trào “Chúng em chung tay bảo vệ môi trường, “Ngày chủ nhật xanh”, “Tiếng trống sạch trường”; tổ chức “Ngày hội vệ sinh trường học”; tổ chức “Tết trồng cây”,...

3. Quản lý và sử dụng thiết bị dạy học:

* *Nhiệm vụ:* Trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 về Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

* *Chỉ tiêu:* 100% học sinh có đủ bộ đồ dung học tập và sử dụng trong giờ học; 100% giáo viên có đồ dung thiết bị dạy học và được sử dụng có hiệu quả.

* *Biện pháp:*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch sử dụng TBDH; tiếp tục thực hiện tốt các chỉ đạo của Sở GD&ĐT tại công văn số 805/SGD&ĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; công văn số 3456/SGD&ĐT- GDTrH ngày 28/12/2018 về tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019; công văn số 295/SGD&ĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 về quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh; Công văn số 641/SGD&ĐT-GDTrH ngày 25/3/2019 về kết luận Hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm cho các trường tiểu học.

- Kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành tại Thông tư số

15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009, đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản TBDH. Thực hiện Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm TBDH, học liệu các cơ sở GD&ĐT.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia, Đề án trường, lớp học thông minh, Dự án tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin tiến tiến trên địa bàn tỉnh. Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố CNTT (năm 2021 mua bổ sung máy tính, máy chiếu và hệ thống âm thanh cho các phòng học. Sử dụng có hiệu quả các thiết bị CNTT, các thiết bị của phòng học ngoại ngữ, phòng học tin học và các phần mềm dạy học.

- Riêng phòng học thông minh của trường được đầu tư từ năm 2014, đến nay không còn được cấp mã key nên không sử dụng được, đề nghị Phòng GD&ĐT giúp nhà trường khắc phục.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường, trong ngành.

VIII. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ:

* *Nhiệm vụ:* Thực hiện theo Công văn số 3530/BGDĐT-TTTr ngày 11/9/2020 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2020-2021; Công văn số 1055/PGD&ĐT ngày 05/10/2020 của Phòng GD&ĐT Đông Triều V/v hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2020-2021.

* *Chỉ tiêu:* 100% các bộ phận, cá nhân được kiểm tra ít nhất 01 lần/năm học.

* *Biện pháp:*

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ gồm: Trưởng ban là Hiệu trưởng, Phó trưởng ban là Phó hiệu trưởng, và các uỷ viên là tổ trưởng, tổ phó, giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn, có uy tín trong nhà trường.

- Căn cứ theo nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường về việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Nội dung kiểm tra tập trung một số nội dung sau: Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng, tổ phó, Tổng phụ trách Đội; Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo; Kiểm tra hoạt động của các tổ, khối chuyên môn; Kiểm tra hoạt động của các nhân viên phụ trách công tác y tế trường học, thiết bị dạy học; thư viện; hoạt động thu, chi tài chính; công tác văn thư hành chính. Công tác tự kiểm tra của hiệu trưởng;

- Coi trọng công tác kiểm tra thường xuyên và tăng cường công tác tự kiểm tra để phát hiện uốn nắn, sửa chữa kịp thời những hạn chế, sai sót.

- Các loại hồ sơ, sổ sách về công tác kiểm tra nội bộ thực hiện từng đợt kiểm tra phải thiết lập và lưu trữ đầy đủ, đúng quy định.

IX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC, TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI:

1. Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp phát triển nhà trường:

** Nhiệm vụ:* Làm tốt công tác tham mưu với địa phương về các vấn đề liên quan đến giáo dục, kế hoạch phát triển nhà trường trong năm học và giai đoạn 2020-2025.

** Biện pháp:*

- Duy trì và làm tốt công tác tham mưu với địa phương về các vấn đề liên quan đến giáo dục và kế hoạch phát triển nhà trường như: Phổ cập giáo dục và chống mù chữ, xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng Trung tâm học tập cộng đồng, hoạt động của Hội khuyến học, xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới và xây dựng đô thị tại địa phương.

- Tích cực, chủ động phối hợp với các trường trong xã tham mưu với UBND phường thành lập Ban chỉ đạo chấn chỉnh dạy thêm học thêm trên địa bàn.

- Tham mưu với UBND phường, Ban văn hóa, Đoàn Thanh niên phường tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tổ chức cho nhiều trẻ em được học bơi và các kỹ năng phòng tránh đuối nước tain bể bơi lắp ghép.

- Tham mưu với UBND, Công an phường để phối hợp tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, nhất là công tác an toàn khu vực cổng trường học vào thời gian cao điểm phụ huynh đưa, đón học sinh.

2. Nhà trường tạo điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động:

** Nhiệm vụ:* Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác phối hợp với Hội CMHS trong công tác giáo dục. Hướng dẫn Hội CMHS kiện toàn Ban đại diện CMHS, xây dựng các nghị quyết, kế hoạch, báo cáo,... theo đúng quy định.

** Biện pháp:*

- Nhà trường tham mưu, phối hợp với Ban đại diện CMHS tổ chức họp CMHS đúng quy định Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Trong năm học, tổ chức CMHS ba lần: Vào đầu năm học, kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học.

- Luôn lắng nghe các góp ý của CMHS và cộng đồng với nhà trường và giáo viên trong các hoạt động để có biện pháp xử lý phù hợp, hiệu quả.

- Mời đại diện CMHS của trường và CMHS các lớp tham dự lễ khai giảng năm học, hưởng ứng “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”.

- Trao đổi về các biện pháp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kèm cặp, chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Phối hợp chặt chẽ với Hội CMHS trong việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên học sinh có thành tích cao.

- Hướng dẫn Hội CMHS vận động phụ huynh tham gia tự nguyện kinh phí xã hội hóa giáo dục và quỹ CMHS đúng chỉ đạo của ngành, hướng dẫn và tạo điều kiện cho CMHS tham gia giám sát thực hiện các khoản thu trong năm học.

3. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và Công đoàn:

* *Nhiệm vụ:* Phối hợp thực hiện tốt quy chế dân chủ; chỉ đạo có hiệu quả việc tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, lao động trong nhà trường. Phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ, kiểm tra việc thực hiện chính sách, các chế độ theo quy định; công tác thi đua khen thưởng; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ giáo viên và người lao động; chăm lo phát triển đội ngũ giáo viên.

** Biện pháp:*

- Nhà trường phối hợp với Công đoàn để xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở theo Nghị định số 149/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ ban hành Quy định về thực hiện Quy chế dân chủ tại nơi làm việc; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015; Thông tư số 11/2020/TT-BGDDT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

- Nhà trường phối hợp với ban chấp hành Công đoàn để xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động (Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động) năm học 2020-2021 theo Công văn số 1088/LĐLĐ ngày 28/8/2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh.

- Phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của ngành trong việc tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 05/3/2014 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 02/5/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII); tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Phối hợp để xây dựng và triển khai đề án sắp xếp bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế theo quy định của ngành, địa phương; triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nghiên cứu khoa học, quy hoạch phát triển đội ngũ, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Quan tâm xây dựng cảnh quan môi trường, nhà vệ sinh cho học sinh; ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực gây bức xúc trong nhân dân; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Phối hợp tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động; phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến; biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua. Tổ chức thăm hỏi giáo viên bị bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân ngày Nhà giáo Việt Nam, Tết Nguyên đán.

- Triển khai các cuộc thi do Liên đoàn lao động cấp trên phát động; phát động thi đua “đổi mới sáng tạo trong dạy và học”.

4. Tích cực phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương:

* *Nhiệm vụ:* Nhà trường chủ động phối hợp chặt chẽ và kịp thời với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương để làm tốt công tác giáo dục, nâng cao chất lượng và bổ sung cơ sở vật chất nhà trường.

* *Biện pháp:*

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá của dân tộc và của địa phương.

- Phối hợp trạm y tế phường để chăm sóc sức khỏe ban đầu và kiểm tra sức khỏe cho học sinh toàn trường, thực hiện các biện pháp vệ sinh, phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp với ban văn hóa phường để tuyên truyền tới CMHS, nhân dân những nội dung về giáo dục, những đổi mới về giáo dục tiểu học, cung cấp thông tin, tư liệu để giáo dục học sinh truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc và của địa phương.

- Phối hợp với Công an phường nhằm giáo dục học sinh chấp hành tốt Luật an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, cháy nổ, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Phối hợp với khu dân cư gần trường thực hiện việc đảm bảo an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường.

- Phối hợp với đoàn thanh niên làm tốt công tác giáo dục Thiếu niên nhi đồng, công tác đoàn thanh niên trong nhà trường, tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, dạy bơi cho học sinh, tổ chức sinh hoạt hè cho học sinh tại địa phương.

- Phối hợp với Hội Khuyến học phường để động viên học sinh đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện, động viên giáo viên có thành tích tốt trong giảng dạy.

- Nhà trường tiếp tục phối hợp, tham mưu cho Trung tâm học tập cộng đồng tuyên truyền trong cộng đồng dân cư về đổi mới cách dạy, cách học, cách đánh giá học sinh, về vận dụng những thành tố tích cực của mô hình trường học mới.

- Phối hợp với Hội Cựu chiến binh xã tổ chức cho học sinh nghe nói chuyện truyền thống về Quân đội nhân dân Việt Nam và phối hợp đảm bảo an toàn, an ninh khu vực cổng trường.

- Phối hợp các tổ chức, cá nhân huy động kinh phí tự nguyện để khen thưởng học sinh có thành tích cao, hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

X. CÔNG TÁC THI ĐUA:

1. Chỉ tiêu thi đua:

1.1. Cá nhân cán bộ giáo viên nhân viên đăng ký thi đua: (Chi tiết phụ lục 1)

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 30/30 người (100%)
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 người
- UBND thị xã tặng Giấy khen: 04 người
- Sở GD&ĐT Quảng Ninh tặng Giấy khen: 02 người

1.2. Tập thể trường:

- Trường đạt “Cơ quan văn hóa”
- Tập thể Lao động Xuất sắc; Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen
- Công đoàn Vững mạnh; Kiên đoàn Lao động tỉnh tặng Giấy khen

1.3. Hình thức khen thưởng đối với học sinh: (Chi tiết phụ lục 2)

- Học sinh đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng: 435/618 em = 70,4%
- Có HS được UBND thị xã tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc tiêu biểu

2. Biện pháp thực hiện:

- Thực hiện công tác Thi đua-khen thưởng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục; Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 13/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 13/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND thị xã Đông Triều về việc Ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Đông Triều; Quyết định số 21/QĐ-PGD&ĐT ngày 03/02/2020 của Phòng GD&ĐT Đông Triều Về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” trong ngành giáo dục giai đoạn 2019-2025 theo Kế hoạch số 871/KH-BGDĐT ngày 20/8/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo khách quan, chính xác tạo động lực thúc đẩy phong trào, động viên các nhân tố mới.

- Đảm bảo một phần ngân sách chi cho việc khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Tham mưu với Hội khuyến học xã và hội CMHS, các tổ chức cá nhân để có nguồn kinh phí khen thưởng động viên cho học sinh đạt thành tích cao.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM:

1. Hiệu trưởng:

Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và các quy định có liên quan. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền. Thành lập các tổ và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách.

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của UBND tỉnh. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng.

Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội. Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

2. Phó hiệu trưởng:

Phó Hiệu trưởng là người giúp việc cho hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng; chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với phó hiệu trưởng.

3. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng

3.1. Tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn có nhiệm vụ tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

Chủ động thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ. Đề xuất hiệu trưởng phân công giáo viên dạy và giáo viên chủ nhiệm lớp theo năm học.

Tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đề xuất các xuất bản phẩm tham khảo để lựa chọn sử dụng trong nhà trường theo quy định.

Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; tham gia đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng.

Tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất hai tuần một lần để thực hiện các nhiệm vụ của tổ chuyên môn để nâng cao trình độ và phát triển năng lực chuyên môn.

3.2. Tổ văn phòng

Tổ văn phòng có nhiệm vụ căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

Giúp hiệu trưởng thực hiện công tác văn thư, nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê theo chế độ quy định.

Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch. Tham gia đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động; giới thiệu tổ trưởng, tổ phó.

Quản lý, lưu trữ hồ sơ của trường. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công. Sinh hoạt ít nhất một tháng một lần hoặc khi có yêu cầu công việc.

4. Tổng phụ trách Đội:

Chức năng, nhiệm vụ thực hiện theo Điều lệ trường Tiểu học, Thông tư số 27/2017/TT-BGD&ĐT ngày 08/11/2017 của Bộ GD&ĐT và Điều lệ Đội. Chịu sự phân công nhiệm vụ của nhà trường và thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của Hội đồng Đội thị xã Đông Triều.

5. Giáo viên

5.1. Giáo viên chủ nhiệm lớp:

STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm
1	1A	Trần Thị Nhâm	10	3C	Phùng Thị Thanh Nhàn
2	1B	Nguyễn Thị Bích Thuận	11	3D	Bùi Thị Hồng
3	1C	Nguyễn Thị Thu Hà	12	4A	Bùi Thị Mai Chiên
4	1D	Nguyễn Thị Loan	13	4B	Nguyễn Thanh Hiền

5	2A	Nguyễn Thị Lan	14	4C	Bùi Thị Liên
6	2B	Nguyễn Thị Hồng	15	4D	Phạm Văn Sĩ
7	2C	Vương Thị Huyền	16	5A	Nguyễn Thị Thúy
8	3A	Hoàng Thị Hưng	17	5B	Đào Thị Hiệp
9	3B	Nguyễn Thị Phương Lan	18	5C	Lê Công Minh

5.2. Giáo viên bộ môn:

STT	HỌ VÀ TÊN	MÔN DẠY
1	Bùi Thị Nhung	Dạy Tiếng Anh khối 4, 5
2	Đỗ Thị Nhật	Dạy Tiếng Anh khối 3,4
3	Trần Thanh Hoa	TPT Đội; Dạy Âm nhạc 1, 4, 5 và lớp 3D
4	Nguyễn Thị Hằng	Dạy Thể dục K4,5 và GDTC khối 1
5	Ngô Thị Lựu	Dạy Mỹ thuật khối 2+3; Thể dục khối 2+3
6	Cao Thị Thu Hương	Mĩ thuật 1, 4, 5; Kỹ thuật 4, 5; Âm nhạc 2, 3
7	Nguyễn Thị Hạ	Dạy một số môn khối 1,2,3
8	Nguyễn Thị Hiền (GVHD)	Dạy Tin học (tự chọn) khối 2,3,4,5
9	Nguyễn Thành Phương (GVHD)	Dạy Tiếng Anh (tự chọn) khối 1, 2

* Trách nhiệm của các giáo viên:

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

- Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

- Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

- Tham gia kiểm định chất lượng giáo dục. Tham gia thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở địa phương.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của hiệu trưởng.

- Giáo viên làm công tác chủ nhiệm, ngoài các nhiệm vụ trên, còn có các nhiệm vụ sau đây:

Chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công chủ nhiệm; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế. Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng và được hiệu trưởng phê duyệt.

Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh; tổng hợp nhận xét, đánh giá học sinh cuối kỳ I và cuối năm học; hướng dẫn học sinh bình bầu và đề nghị khen thưởng; lập danh sách học sinh đề nghị ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho học sinh.

Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với hiệu trưởng.

6. Nhân viên

6.1. Phụ trách Thư viện, TBDH: Nhận sách và các tài liệu, đồ dùng- thiết bị dạy học, bảo quản khoa học, thuận tiện cho việc mượn và trả của giáo viên và học sinh. Hàng ngày mở cửa thư viện cho học sinh mượn và đọc sách, cho giáo viên mượn và trả thiết bị, đồ dùng dạy học. Thực hiện công tác CNTT của nhà trường.

6.2. Kế toán: Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thu chi ngân sách và các khoản ngoài ngân sách, đảm bảo các chế độ chính sách cho viên chức, lao động và học sinh, hoàn tất hồ sơ kế toán theo quy định và đảm bảo thời gian.

6.3. Văn thư - Hành chính:

- Theo dõi, quản lý công văn đi, công văn đến, vào sổ công văn và lưu trữ văn bản đúng quy định. Thực hiện công tác hành chính của nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được nhà trường phân công.

6.4. Thủ quỹ- Kiểm y tế trường học:

- Thu tiền các khoản theo qui định, rút các khoản tiền chi ngoài lương, giữ các khoản quỹ của nhà trường và chỉ xuất tiền khi có đủ giấy tờ liên quan và có sự đồng ý của hiệu trưởng.

- Thực hiện nhiệm vụ về công tác y tế trong nhà trường theo quy định, là đầu mối phối hợp với trạm y tế để thực hiện các nhiệm vụ về công tác y tế trường học. Phụ trách theo dõi công tác bán trú về giao nhận thực phẩm, xây dựng khẩu phần và thực đơn ăn cho học sinh, theo dõi đơn đốc về vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được nhà trường phân công.

6.5. Nhân viên bảo vệ, lao công, cấp dưỡng:

- Kí hợp đồng với nhà trường theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ theo nội dung hợp đồng.

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM THÁNG (Phụ lục 3)

Trên đây là toàn bộ kế hoạch năm học 2020-2021 của trường Tiểu học Tràng An. Đề nghị các bộ phận và cá nhân trong nhà trường căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng các kế hoạch cụ thể cho từng lĩnh vực hoạt động và từng công việc cụ thể đồng thời nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để cùng có biện pháp bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- UBND phường (báo cáo);
- Ban giám hiệu (c/đ, t/h);
- CB, GV, NV (t/h);
- Công đoàn nhà trường (p/h);
- Ban đại diện CMHS nhà trường (p/h);
- Các tổ chức, đoàn thể của nhà trường (p/h);
- Lưu VT, BGH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệp

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách đăng kí danh hiệu thi đua năm học 2020–2021

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LĐ TT	CSTĐ		Giáo viên CN giỏi/Dạy giỏi			GIẤY KHEN		TÊN ĐỀ TÀI, SKKN
				CS	Tỉnh	Trường	TX	Tỉnh	TX	Sở	
1	Nguyễn Thị Điệp	HT	X	X							Chỉ đạo dạy học theo hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh tại trường Tiểu học Trảng An
2	Nguyễn Thị Điệp	PHT	X						X		Một số biện pháp bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ ở trường tiểu học Trảng An
3	Trần Thị Nhân	TP tổ 1+2+3	X			X					Nâng cao chất lượng dạy chữ viết cho học sinh lớp 1
4	Ng. Thị Bích Thuận	Giáo viên	X	X		X	X	X			Một số biện pháp nhằm hình thành và phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh lớp 1
5	Nguyễn Thị Thu Hà	Giáo viên	X			X	X		X		Rèn kĩ năng nghe nói trong học văn cho học sinh lớp 1
6	Nguyễn Thị Loan	Giáo viên	X			X					Một số biện pháp làm công tác chủ nhiệm lớp đối với học sinh lớp 1
7	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	X			X					Một số biện pháp giúp học sinh nhận biết các yếu tố hình học lớp 2
8	Nguyễn Thị Hồng	Giáo viên	X			X	X		X		Rèn kỹ năng đọc cho học sinh trong giờ Tập đọc.
9	Vương Thị Huyền	Giáo viên	X			X					Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng rèn chữ viết cho học sinh lớp 2.
10	Hoàng Thị Hưng	Giáo viên	X			X					Một số biện pháp giúp học sinh học tốt giải toán có lời văn lớp Ba
11	Ng. Thị Phương Lan	Giáo viên	X			X					Một số biện pháp bồi dưỡng học sinh hạn chế năng lực môn Toán 3
12	Phùng Th. Thanh Nhân	Giáo viên	X			X	X				Một số biện pháp giúp đỡ học sinh yếu kém, khắc phục khó khăn trong giải toán điển hình ở lớp 3
13	Bùi Thị Hồng	TT tổ 1+2+3	X			X					Một số kinh nghiệm dạy giải toán có lời văn cho HS lớp 3
14	Bùi Thị Mai Chiên	TT tổ 4+5	X			X					Nâng cao chất lượng viết văn miêu tả cho học sinh lớp 4
15	Nguyễn Thanh Hiền	Giáo viên	X			X					Tổ chức một số trò chơi toán học nhằm gây hứng thú học tập cho học sinh lớp 5
16	Bùi Thị Liên	Giáo viên	X			X	X				Một số biện pháp rèn kĩ năng đọc và viết số cho học sinh lớp 4,5
17	Phạm Văn Sĩ	Giáo viên	X	X		X	X				Một số biện pháp giúp HS học tập tốt môn Toán lớp 4.
18	Nguyễn Thị Thúy	Giáo viên	X			X					Một số biện pháp rèn kĩ năng làm văn cảnh cho học sinh lớp 5
19	Đào Thị Hiệp	TP tổ 4+5	X			X	X			X	Một số biện pháp dạy học tích cực môn Toán lớp 5
20	Lê Công Minh	Giáo viên	X			X					Một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp

[illegible]

Phụ lục 2: Đăng ký chỉ tiêu chất lượng và khen thưởng đối với học sinh

Lớp Xuất sắc: 10/18 lớp (1A; 1B; 2B; 2C; 3D; 4A; 4C; 5A; 5B; 5C)

Lớp Tiên tiến: 8/18 lớp (1C; 1D; 2A; 3A; 3B; 3C; 4B; 4D)

Chỉ tiêu chất lượng và khen thưởng đối với học sinh các lớp

TT	Lớp	SS	Môn học và hoạt động GD						Khen thưởng						Tổng hợp khen cuối năm
			HTT		HT		CHT		XUẤT SẮC		VƯỢT TRỘI		ĐỘT XUẤT		
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	1A	33	25	75.8	8	24.2	0	0.0	18	54.5	10	30.3		0.0	84.8
2	1B	34	30	88.2	4	11.8	0	0.0	20	58.8	10	29.4		0.0	88.2
3	1C	30	23	76.7	7	23.3	0	0.0	12	40.0	11	36.7		0.0	76.7
4	1D	30	11	36.7	19	63.3	0	0.0	11	36.7	10	33.3		0.0	70.0
TỔNG		127	89	70.1	38	29.9	0	0.0	61	48.0	41	32.3	0	0.0	80.3
1	2A	38	7	18.4	31	81.6	0	0.0	7	18.4	13	34.2		0.0	52.6
2	2B	40	10	25.0	30	75.0	0	0.0	10	25.0	15	37.5	0	0.0	62.5
3	2C	41	12	29.3	29	70.7	0	0.0	13	31.7	16	39.0		0.0	70.7
TỔNG		119	29	24.4	90	75.6	0	0.0	30	25.2	44	37.0	0	0.0	62.2
1	3A	36	12	33.3	24	66.7	0	0.0	12	33.3	8	22.2		0.0	55.6
2	3B	34	22	64.7	11	32.4	0	0.0	12	35.3	10	29.4	0	0.0	64.7
3	3C	39	22	56.4	17	43.6		0.0	12	30.8	14	35.9		0.0	66.7
41	3D	40	22	55.0	19	47.5	0	0.0	20	50.0	15	37.5	0	0.0	87.5
2		149	78	52.3	71	47.7	0	0.0	56	37.6	47	31.5	0	0.0	69.1
1	4A	37	25	67.6	12	32.4	0	0.0	25	67.6	10	27.0	0	0.0	94.6
2	4B	30	8	26.7	22	73.3	0	0.0	8	26.7	10	33.3	0	0.0	60.0
	4C	29	5	17.2	24	82.8	0	0.0	5	17.2	11	37.9	0	0.0	55.2
3	4D	26	4	15.4	22	84.6	0	0	4	15.4	11	42.3	0	0.0	57.7
		122	42	34.4	80	65.6	0	0.0	42	34.4	42	34.4	0	0.0	68.9
1	5A	38	30	78.9	8	21.1	0	0.0	29	76.3	8	21.1	0	0.0	97.4
2	5B	32	8	25.0	24	75.0	0	0.0	8	25.0	12	37.5	0	0.0	62.5
3	5C	31	5	16.1	26	83.9	0	0.0	5	16.1	10	32.3	0	0.0	48.4
TỔNG		101	43	42.6	58	57.4	0	0.0	42	41.6	30	29.7	0	0.0	71.3
CỘNG		618	281	45.5	337	54.5	0	0.0	231	37.4	204	33.0	0	0.0	70.4

Phụ lục 3: Kế hoạch trọng tâm hàng tháng năm học 2020-2021
(Dự kiến thời gian thực hiện từ tháng 8/2020 đến tháng 8/2021)

Tháng	Các hoạt động trọng tâm	Thời gian
8/2020	1. Hoàn thành và báo cáo công tác tuyển sinh lớp 1. 2. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn hè 2020. 3. Tham gia tập huấn đại trà Chương trình GDPT 2018 (trực tuyến). 4. Chuẩn bị khai giảng năm học 2020-2021.	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4
9/2020	1. Tựu trường, tổ chức giảng năm học mới 2020-2021. 2. Ổn định nền nếp đầu năm học, thực hiện chương trình giáo dục. 3. Thực hiện công tác PCGD, kết hợp với các trường MN, THCS thực hiện nhập trực tuyến số liệu PCGD, hoàn thiện hồ sơ PCGD của địa phương. 5. Dự thảo kế hoạch năm học 2020-2021; Kế hoạch thu-chi các khoản ngoài ngân sách; Kế hoạch triển khai dạy học các môn học ngoài giờ chính khóa, duyệt cùng PGD. 6. Tổ chức các cuộc họp CMHS, kiện toàn Ban đại diện CMHS. 7. Tổ chức cho học sinh ăn bán trú. 8. Kiểm tra thường xuyên hoạt động dạy học và vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh Covid-19.	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4 Tuần 3 Tuần 2 Tuần 4
10/2020	1. Hoàn thiện hồ sơ phục vụ kiểm tra PCGD năm 2020. 2. Tổ chức Hội nghị CBVCLĐ năm học 2020-2021. 3. Tham dự chuyên đề cấp Thị xã về dạy học Tiếng Việt 1. 4. Tham dự chức hội thảo chuyên đề Hoạt động trải nghiệm lớp 1. 5. Tổ chức chuyên đề cấp tổ môn tiếng Anh lớp 4-5, Toán lớp 1. 6. Kiểm tra toàn diện 7-8 giáo viên; Kiểm tra công tác y tế trường học. 7. Phối hợp với trạm y tế kiểm tra sức khỏe cho hs toàn trường. 8. Giao lưu “Chúng em với An toàn giao thông”	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 4 Tuần 4 Tuần 3 Tuần 3-4 Tuần 4 Tuần 3
11/2020	1. Tổ chức kiểm tra giữa học kỳ 1 cho học sinh khối 4-5. 2. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. 3. Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. 4. Kiểm tra KT hoạt động TBDH; kiểm tra công tác bán trú.	Tuần 1 Tuần 2-3 Tuần 2 Tuần 4
12/2020	1. Tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa kỉ niệm ngày 22/12. 2. Tham dự Hội thi GV chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, GVĐG cấp tỉnh. 3. Kiểm tra toàn diện 7-8 giáo viên. Kiểm tra hoạt động thư viện; Kiểm tra Phó hiệu trưởng về tham mưu giúp Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1. 4. Tổ chức đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, lao động năm 2020. 5. Kiểm kê theo dõi tài sản năm 2020. 6. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường.	Tuần 3 Tuần 1-3 Tuần 1-2 Tuần 3 Tuần 4 Tuần 4 Tuần 2-3
01/2021	1. Kiểm tra cuối học kỳ 1; Hoàn thành chương trình kỳ 1, triển khai thực hiện chương trình học kỳ II. Tổng hợp KQ và báo cáo sơ kết học kỳ I. 2. Tổ chức Ngày hội Viết chữ đẹp cấp trường, tham gia cấp thị xã. 3. Kiểm tra toàn diện 8 giáo viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của kế toán, thủ quỹ, cấp dưỡng. 4. Họp CMHS các lớp và họp Ban đại diện CMHS trường học kỳ I. 5. Xây dựng kế hoạch PTGD năm học 2021-2022	Tuần 1-2 Tuần 1-2 Tuần 4 Tuần 3 Tuần 2-3
02/2021	1. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đối với giáo viên TPT Đội. 2. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường. 3. Tổ chức các hoạt động “Mừng Đảng mừng Xuân 2021”	Tuần 1 Tuần 4 Tuần 2-3

03/2021	1. Tham gia Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông cấp thị xã. 2. Tham gia giao lưu Tiếng Anh cho học sinh tiểu học. 3. Tổ chức sân chơi “Olympic các môn học và hoạt động giáo dục” cấp trường chào mừng ngày 08/3; 26/3. 4. Kiểm tra toàn diện 3-4 giáo viên, kiểm tra hồ sơ tổ CM, kiểm tra giáo viên chăm sóc bán trú, kiểm tra Phó hiệu trưởng. 5. Tổ chức chuyên đề cấp tổ 6. Tham dự sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề tại cụm trường	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4 Tuần 3 Tuần 4
04/2021	1. Hoàn thiện hồ sơ công nhận thư viện chuẩn nộp Sở GD&ĐT. 2. Tham gia sân chơi “Olympic các môn học và hoạt động giáo dục cấp TX. 3. Kiểm tra việc chỉ đạo phong trào học tập của học sinh đối với các tổ chuyên môn. 4. Tổ chức “Ngày hội đọc sách” năm 2020. 5. Tổ chức các hoạt động của Câu lạc bộ Tiếng Anh	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 4 Tuần 3 Tuần 4
05/2021	1. Hoàn thành kế hoạch dạy học, kiểm tra cuối năm học 2. Hội đồng Thi đua- Khen thưởng xếp loại thi đua cuối năm học. 3. Tổ chức họp CMHS cuối năm học. 4. Tổng kết năm học. 5. Bàn giao sinh hoạt hè của học sinh về địa phương. 6. Đánh giá KQ BDTX, đánh giá chuẩn HT, HP, GV.	Tuần 2-3 Tuần 3 Tuần 4 Tuần 4 Tuần 4 Tuần 3
06/2021	1. Cán bộ, giáo viên và học sinh nghỉ hè. 2. Hoàn thiện Báo cáo kết quả BDTX, kết quả đánh giá chuẩn HT, HP, GV về Phòng GD&ĐT. 3. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022.	Cả tháng Tuần 1-2 Tuần 3-4
7- 8/2021	1. Thực hiện công tác tuyển học sinh lớp 1. 2. Tham gia và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hè năm 2021. 3. Thu thập minh chứng cho kiểm định CLGD. 4. Chuẩn bị cho năm học mới 2021-2022.	Tuần 3,4-T7 Cả tháng 8

(Kế hoạch hàng tháng trên có thể điều chỉnh, bổ sung theo tình hình thực tế nhà trường và sự chỉ đạo của ngành cấp trên)